

LÊ NGỌC DIỆP (Chủ biên)
PHẠM THỊ KIM OANH – PHẠM VINH LỘC – NGUYỄN THỊ HIỀN
LƯƠNG THỊ THANH LÝ – NGUYỄN LÝ BÍCH CHIỀU

RÈN KĨ NĂNG TẬP LÀM VĂN

LỚP

4

TẬP HAI



Tả con vật



Tả cây cối



Tả đồ vật



Nhận xét



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LÊ NGỌC ĐIỆP (Chủ biên)
PHẠM THỊ KIM OANH – PHẠM VĨNH LỘC – NGUYỄN THỊ HIỀN
LƯƠNG THỊ THANH LÝ – NGUYỄN LÝ BÍCH CHIỀU

RÈN KĨ NĂNG TẬP LÀM VĂN

LỚP 4

TẬP HAI

(Tái bản lần thứ tư, có chỉnh lí)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU ĐƯỢC SỬ DỤNG



Kĩ năng viết



Chia sẻ (kể, trao đổi, góp ý)



Rèn kĩ năng nói, kể, thuyết trình



Quan sát, phân tích ngữ liệu



Nhận xét



Bài tập rèn thêm buổi 2 hoặc ở nhà



Tốt



Khá



Bình thường



Cần cố gắng

TIẾT 1

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG MỞ BÀI TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT

I. NHẬN XÉT



1. Em hãy đọc ba đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cái cặp sách (TV4, 2, tr. 10)* và nhận xét các mở bài đó.

Đoạn mở bài	Nhận xét		Kiểu mở bài	
	Giống nhau	Khác nhau	Trực tiếp	Gián tiếp
a.				
b.				
c.				



2. Dựa vào kết quả của bài tập 1, em nhận xét về các kiểu mở bài bằng cách viết tiếp vào chỗ trống :

– Mở bài trực tiếp là kiểu mở bài

– Mở bài gián tiếp là kiểu mở bài

(*) Tiếng Việt 4, tập 2, trang 10.



TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

**LUYỆN TẬP XÂY DỰNG KẾT BÀI
TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

 1. Đọc bài văn *Cái nón* (TV 4, 2, tr. 11) và thực hiện các yêu cầu sau :

- Tóm tắt nội dung đoạn kết bài :**

5

II. LUYỆN TẬP



1. Chọn một trong các đề sau để viết một kết bài mở rộng cho bài văn làm theo đề mà em chọn.

- a. Tả cái thước kẻ của em.
- b. Tả cái bàn học ở lớp hoặc ở nhà của em.
- c. Tả cái trống trường em.

Kết bài : Đề



2. Hãy nêu tóm tắt các đặc điểm chính của kết bài mở rộng. Có thể dựa vào kết bài không mở rộng để viết kết bài mở rộng không ?



[illegible][illegible]

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

TIẾT 1

MIÊU TẢ ĐỒ VẬT (Kiểm tra viết)

Em chọn một trong các đề bài dưới đây và thực hiện các yêu cầu sau :

Đề 1 : Tả chiếc cặp sách của em.

Đề 2 : Tả cái thước kẻ của em.

Đề 3 : Tả cây bút chì của em.

ĐỀ 4 : Tả cái bàn học trong lớp hoặc ở nhà của em.



1. Lập sơ đồ mạng để ghi những từ ngữ bất chợt xuất hiện khi em nghĩ về đồ vật định tả :

Tên đồ vật em
chọn tả :
.....



2. Dựa vào sơ đồ đã lập ở bài tập 1, em hãy viết thành một bài văn.

Nhận xét
của giáo viên

Bài làm

Đề bài :

[illegible]



*** Phần góp ý của bạn :**



– Em thích nhất đoạn từ _____ đến _____

– Vì :

TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

LUYỆN TẬP GIỚI THIỆU ĐỊA PHƯƠNG

I. NHẬN XÉT



1. Đọc bài văn *Nét mới ở Vĩnh Sơn* (TV4, 2, tr. 19), nêu những nét đổi mới của địa phương đó bằng cách hoàn chỉnh sơ đồ sau :

Tên địa phương
được giới thiệu

Xã :
.....

Huyện :
.....

Tỉnh :
.....

M : đã biết trồng lúa
nước hai vụ một năm

nên

không còn thiếu ăn.

có lương thực để
chăn nuôi.



2. Dựa vào sơ đồ ở bài tập 1, hãy cho biết chi tiết nào không thể thiếu trong nội dung em định giới thiệu về một địa phương.

.....

.....

II. LUYỆN TẬP



1. Em hãy lập sơ đồ giới thiệu những đổi mới ở xóm làng hoặc phố phường của em.

Mở bài :

Giới thiệu chung về địa phương của em.

Thân bài :

Những nét đổi mới

1.

Kết quả của việc đổi mới

Tên địa
phương
của em :

Kết bài :

Nêu cảm nghĩ về những đổi mới của địa phương em.



TIẾT 1

TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT



1. Hãy trao đổi bài làm với bạn và đề nghị bạn ghi lại từ 1 đến 2 điểm bạn thích nhất ở bài làm của em vào phần trống dưới đây.



2. Em hãy đọc lại và tự đánh giá bài viết của mình bằng cách đánh dấu X vào các ô trống trước những yêu cầu mà em đã thực hiện.

- ☐ a. Bài văn có đủ mở bài, thân bài, kết luận.
- ☐ b. Tả đồ vật theo trình tự hợp lí.
- ☐ c. Có sử dụng hình ảnh so sánh, nhân hoá.
- ☐ d. Lựa chọn được đặc điểm nổi bật để miêu tả.
- ☐ e. Thể hiện được tình cảm của người viết.
- ☐ g. Sai dưới năm lỗi chính tả.

* Em đánh giá bài viết của mình đạt mức độ :



3. Ghi lại những từ ngữ hoặc ý hay trong bài của bạn mà em thích.



4. Đọc lại lời phê của giáo viên, lời nhận xét của bạn, chọn một đoạn trong bài làm của em để viết lại cho hay hơn.



Thứ ngày..... tháng..... năm.....

TIẾT 2

CẤU TẠO BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI

I. NHẬN XÉT



Hãy đọc và tóm tắt nội dung miêu tả trong bài *Bãi ngô* (TV4, 2, tr. 30) và bài *Cây mai tứ quý* (TV4, 2, tr. 23) bằng cách hoàn chỉnh sơ đồ sau :

Bài Bãi ngô

Đoạn	Nội dung tả
1 : Từ "Bãi ngô" đến "nõn nà"	M : Giới thiệu bao quát về bãi ngô, tả cây ngô từ khi còn nhỏ như mạ non đến khi có lá rộng dài, nõn nà.
2 : Từ đến	
3 : Từ đến	
Cấu tạo bài văn gồm phần : mở bài,.....	Trình tự miêu tả :

Bài Cây mai tứ quý

Đoạn	Nội dung tả
1 : Từ đến	
2 : Từ đến	
3 : Từ đến	
Cấu tạo bài văn gồm	Trình tự miêu tả :

II. LUYỆN TẬP



1. Hãy đọc bài văn *Cây gạo* (TV4, 2, tr. 32) và cho biết bài văn được miêu tả theo trình tự nào bằng cách đánh dấu vào ô trống.

Tả lần lượt từng

Bộ phận ☐

Thời kì phát triển ☐



2. Hãy lập dàn ý miêu tả một cây ăn quả quen thuộc theo một trong hai cách đã học :

a. Cách 1 : Tả từng bộ phận của cây.

b. Cách 2 : Tả từng thời kì phát triển của cây.

Cây chọn để miêu tả :

Cấu tạo bài văn	Nội dung miêu tả
Mở bài	
.....	
.....	



3. Trao đổi dàn ý em lập ở bài tập 2 với bạn, chọn lọc trong dàn ý của bạn những từ ngữ hay để bổ sung vào dàn ý của em.

Những từ ngữ hay mà em học tập được ở dàn ý của bạn :

TIẾT 1

LUYỆN TẬP QUAN SÁT CÂY CỐI

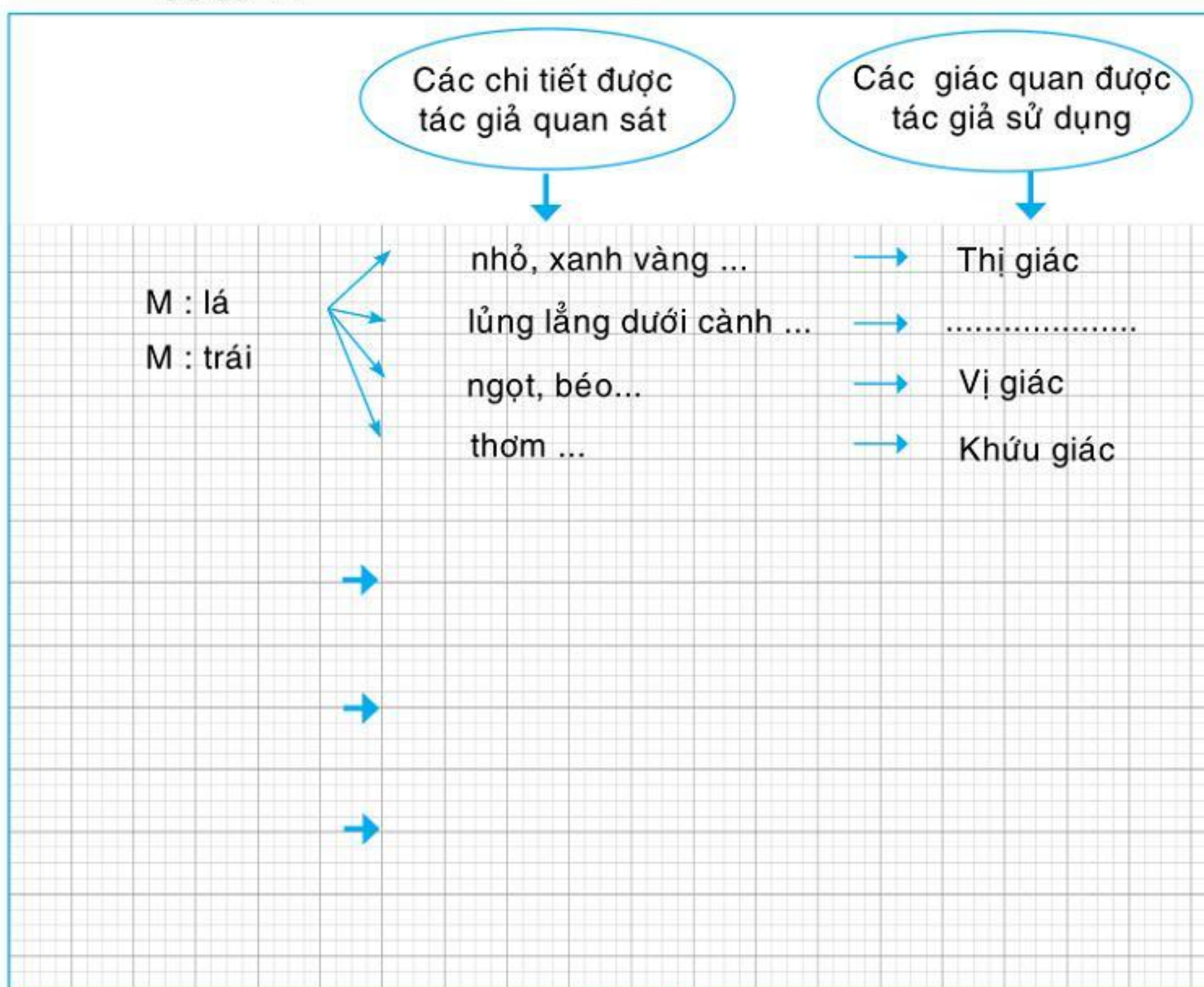
I. NHẬN XÉT

Hãy đọc ba bài văn tả cây cối : *Sầu riêng* (TV4, 2, tr. 34), *Bài ngô* (TV4, 2, tr. 30), *Cây gạo* (TV4, 2, tr. 32), và thực hiện các yêu cầu dưới đây :



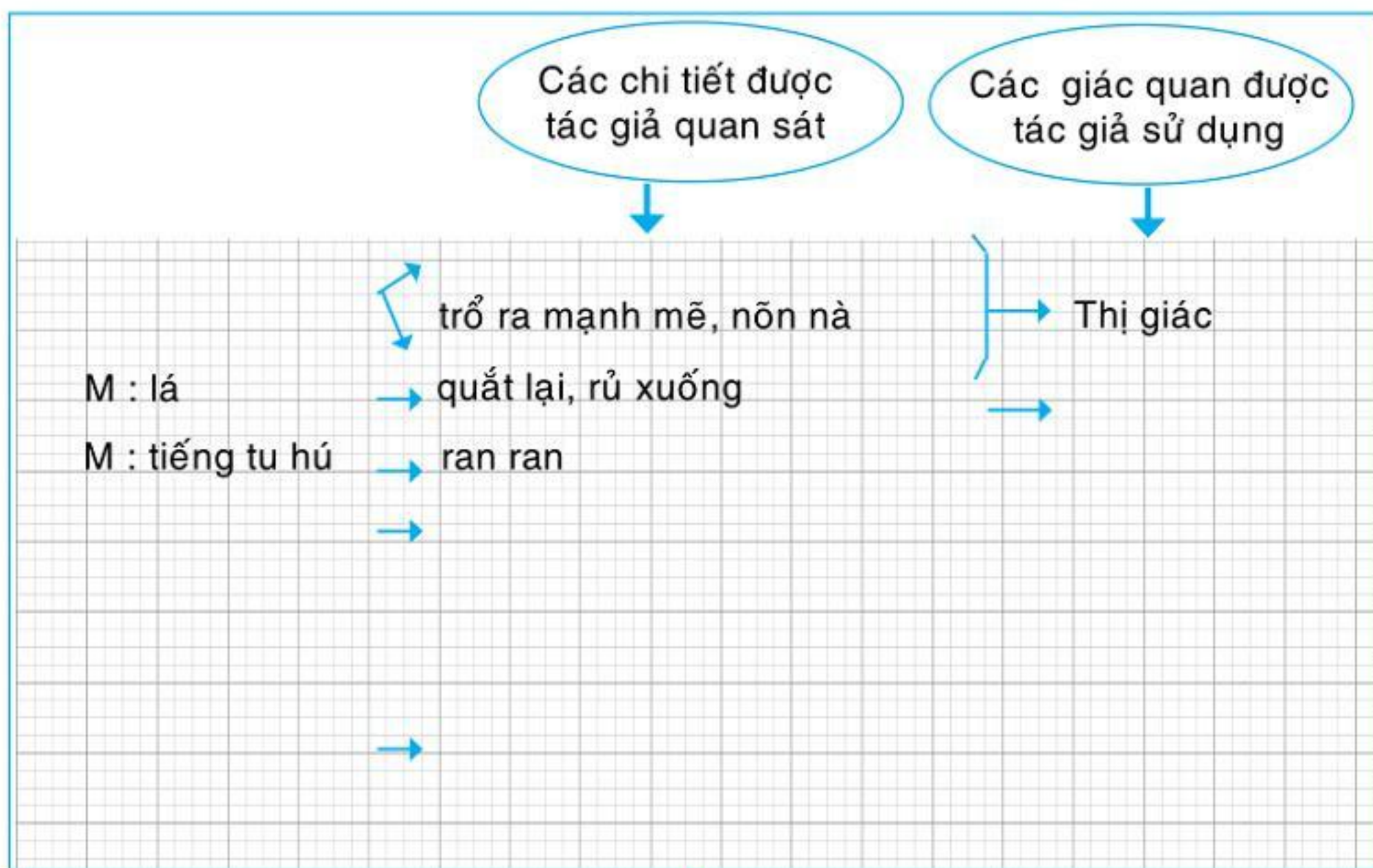
a. Nhận xét cách miêu tả trong ba bài văn bằng cách hoàn chỉnh ba sơ đồ sau :

– Sơ đồ 1 :

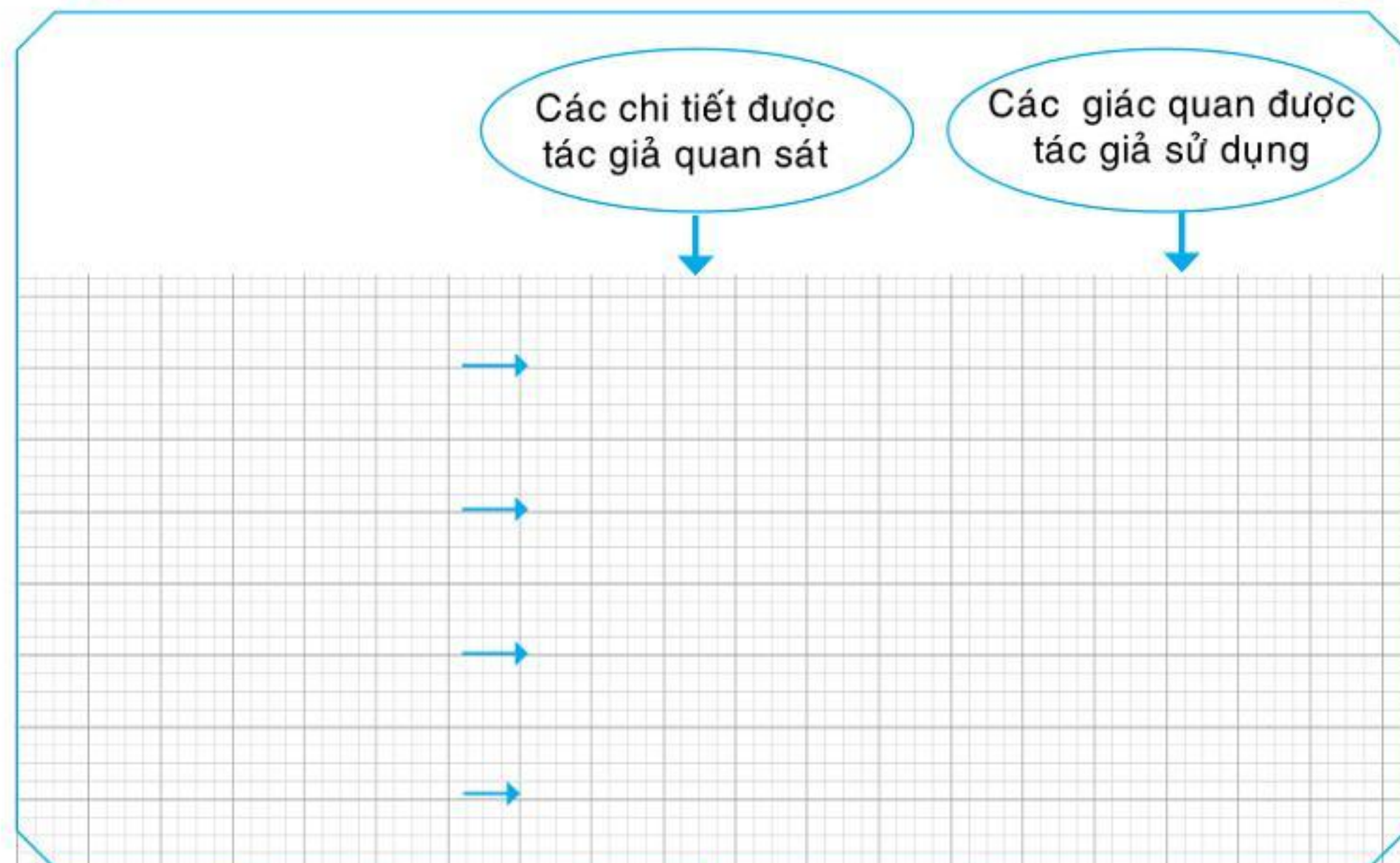


Tác giả đã quan sát **cây sầu riêng** theo trình tự :

.....
.....



Tác giả đã quan sát **bãi ngô** theo trình tự :



Tác giả đã quan sát **cây gạo** theo trình tự :



– Các hình ảnh so sánh và nhân hoá trong bài văn miêu tả có tác dụng gì ?



c. Trong ba bài, bài nào miêu tả **một loài cây**, bài nào miêu tả **một cây cụ thể**? (Đánh dấu X vào ô trống). Theo em, miêu tả một loài cây có gì giống và khác với miêu tả một cây cụ thể.

21

II. LUYỆN TẬP



1. Hãy lập và hoàn thiện *sơ đồ quan sát* một cây mà em thích trong khu vực trường em (hoặc nơi em ở).

a. Lập sơ đồ :

Tên cây : .

Nơi trồng :

.....

Trình tự quan sát :



M : thân  nâu, thẳng đứng...
sần sùi ...

b. Trao đổi với bạn để bổ sung ý, hoàn thiện sơ đồ ở mục a.



2. Em hãy tự đánh giá sơ đồ quan sát của mình bằng cách đánh dấu X vào ô trống trước những yêu cầu em đã thực hiện.

- ☐ a. Trình tự quan sát hợp lí.
 - ☐ b. Quan sát bằng nhiều giác quan.
 - ☐ c. Quan sát được đặc điểm nổi bật của cây, khác với các cây khác cùng loài.

TIẾT 2

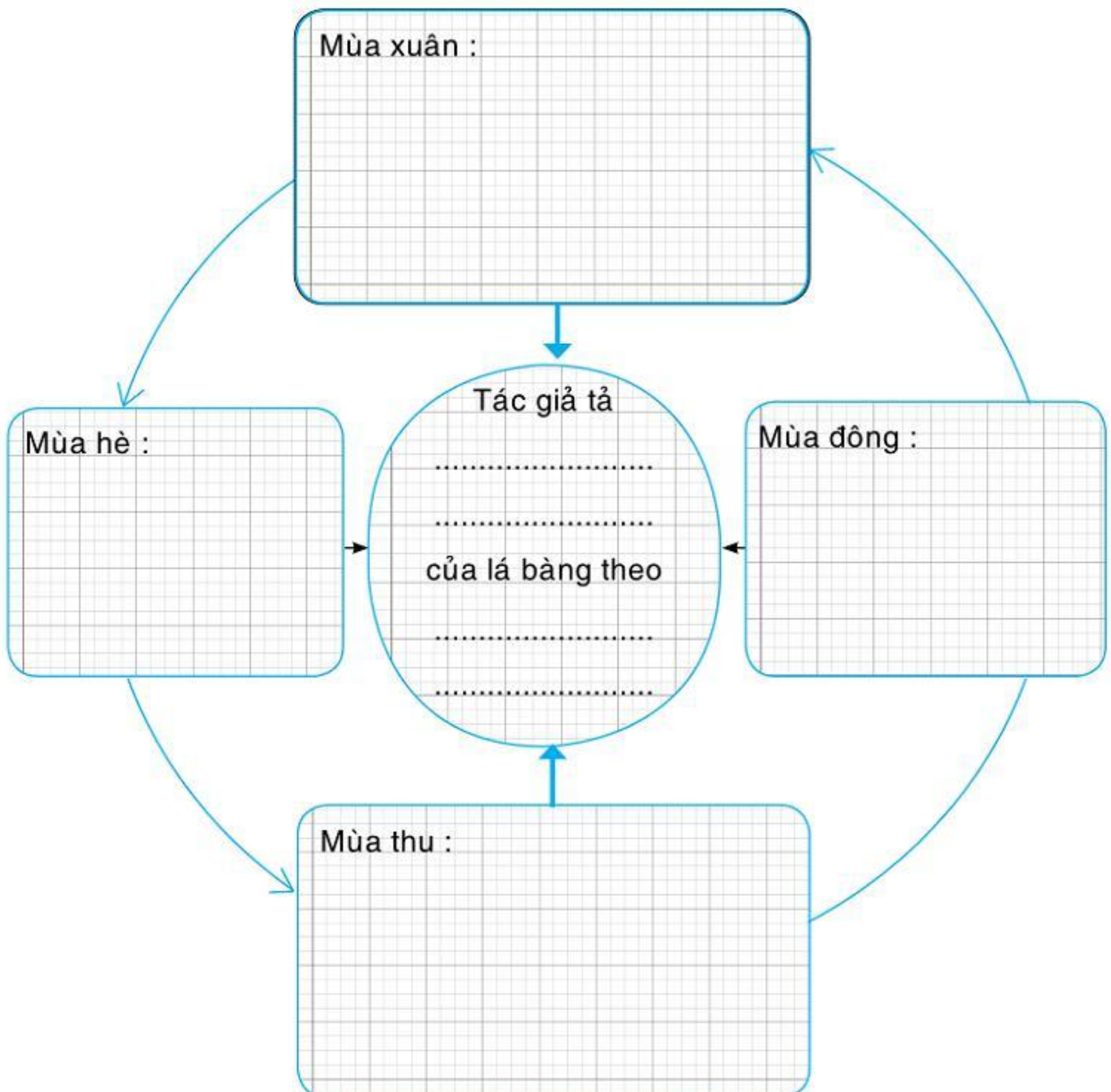
LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÁC BỘ PHẬN CỦA CÂY CỐI

I. NHẬN XÉT



Hãy đọc các đoạn văn miêu tả lá, thân và gốc một số loài cây (TV4, 2, tr. 41, 42). Ghi lại các từ ngữ miêu tả bằng cách hoàn chỉnh các sơ đồ sau :

a. Màu sắc của lá bàng (Đoạn văn *Lá bàng*).



b. Sự thay đổi của cây sồi (Đoạn văn *Cây sồi già*).

Trước tháng 6 :		Đầu tháng 6 :
	Tác giả tả.....của cây sồi theo.....	
Hình ảnh so sánh :		
Hình ảnh nhân hoá :		

II. LUYỆN TẬP



1. Tham khảo hai sơ đồ ở phần I để lập một sơ đồ tả lá, thân hay gốc của một cây mà em yêu thích.



2. Hãy viết hoàn chỉnh một đoạn văn theo sơ đồ em đã lập ở bài tập 1.

TIẾT 1

LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÁC BỘ PHẬN CỦA CÂY CỐI

I. NHẬN XÉT



1. Hãy đọc các đoạn văn miêu tả hoa, quả của một số loài cây (TV4, 2, tr. 50, 51) và *nhận xét về cách miêu tả* của tác giả bằng cách hoàn chỉnh sơ đồ sau :

Hoa sầu đâu	Tả hoa :
	Tả mùi hương :
	Tình cảm của tác giả :



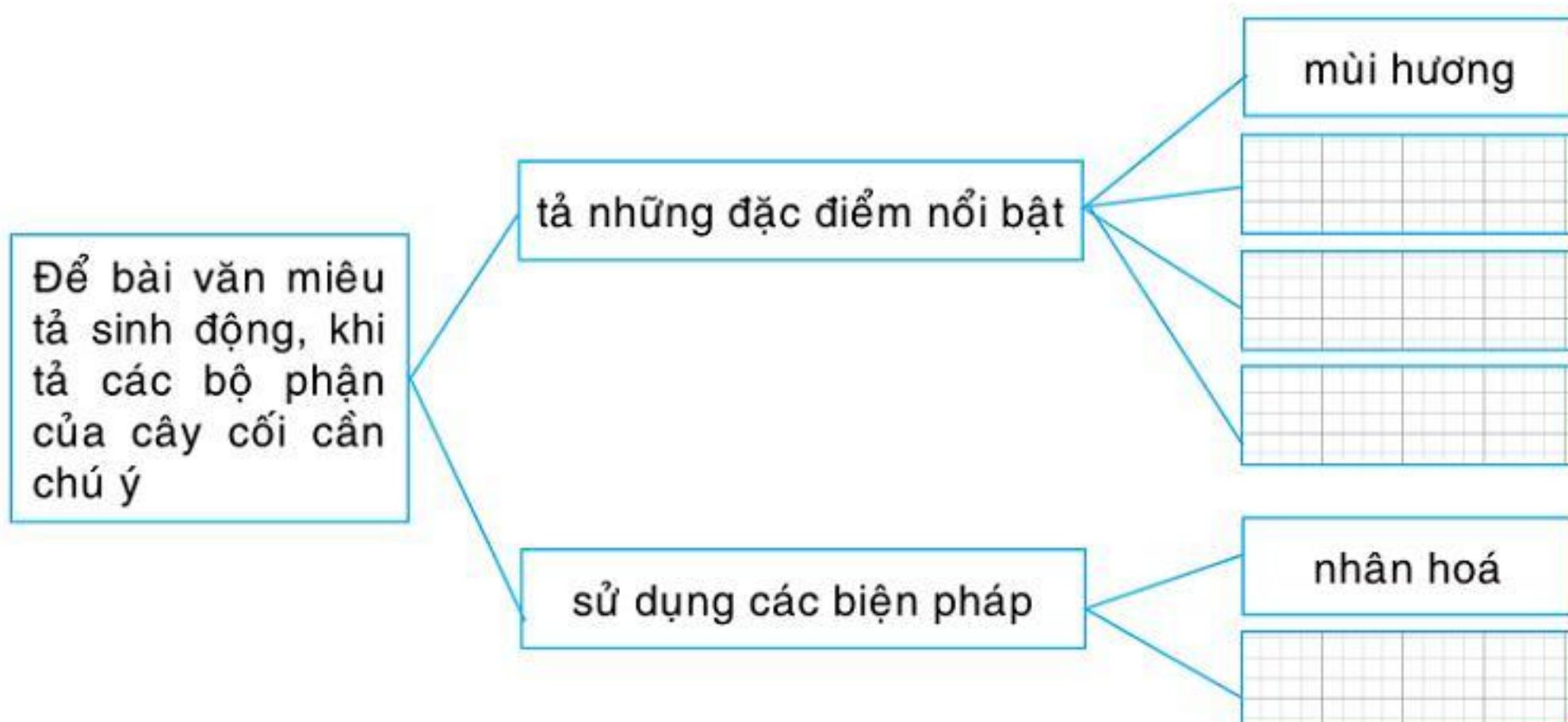
Đoạn 1 : Những từ ngữ tả cây cà chua khi hoa rụng, ra quả :

Đoạn 2 : Những từ ngữ tả cây cà chua xum xuê, chi chít quả :

Đoạn 3 : Những từ ngữ tả vẻ đẹp của quả cà chua :



2. Qua việc nhận xét hai đoạn văn trên, em hãy tự rút ra kinh nghiệm viết văn miêu tả bằng cách hoàn thành sơ đồ sau :

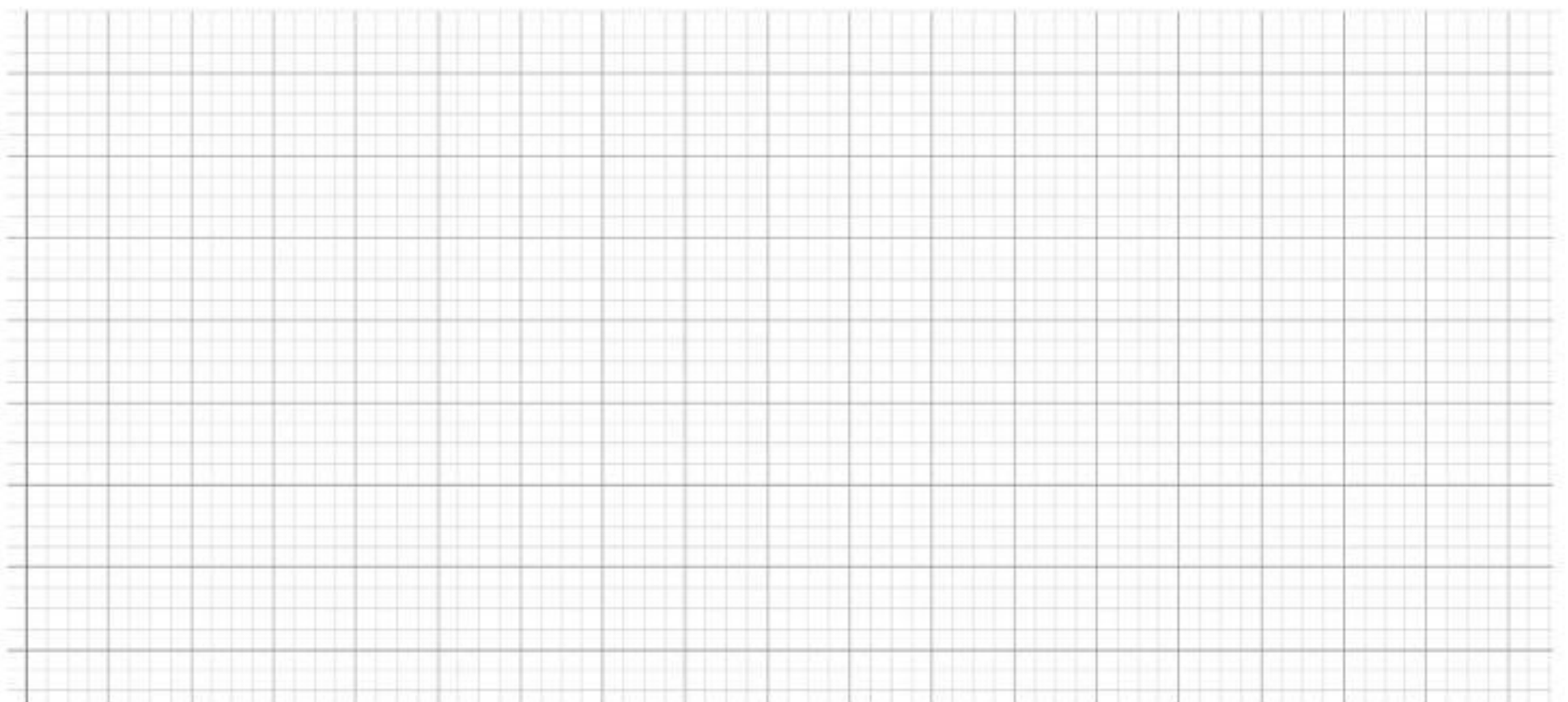


II. LUYỆN TẬP

1. Em hãy lập một sơ đồ tả một loài hoa hoặc một thứ quả mà em yêu thích.



2. Dựa vào sơ đồ ở bài tập 1, em hãy viết một đoạn văn hoàn chỉnh tả một loài hoa hoặc một thứ quả mà em yêu thích.





TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

ĐOẠN VĂN TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI

I. NHẬN XÉT



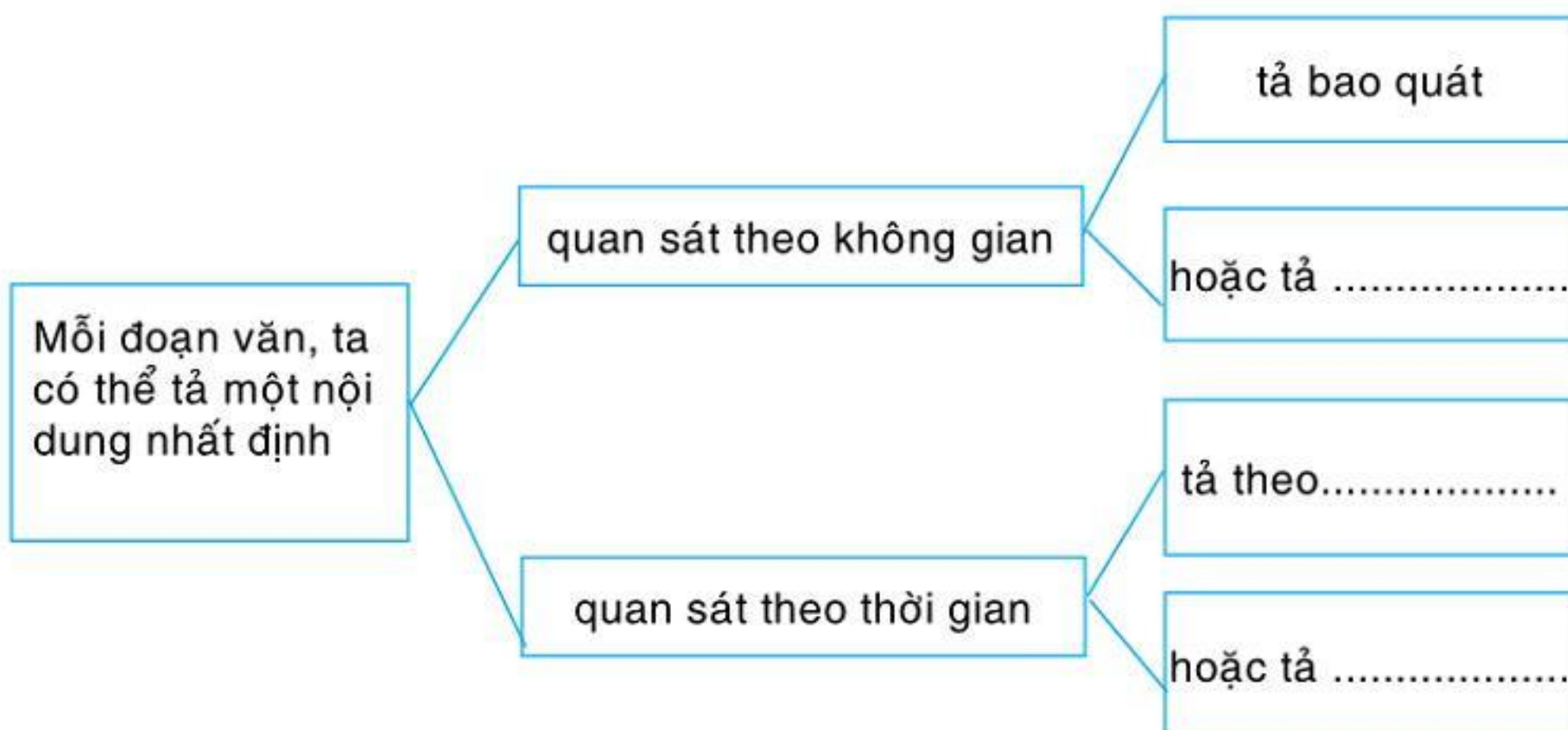
1. Đọc lại bài *Cây gạo* (TV4, 2, tr. 32), xác định các đoạn trong bài văn và cho biết nội dung chính của mỗi đoạn.

	Đoạn	Nội dung chính
	1 : Từ đến	



2. Qua kết quả ở bài tập 1, em hãy hoàn chỉnh sơ đồ sau để tự rút ra kết luận về đoạn văn trong bài văn miêu tả cây cối.

Trong một bài văn miêu tả cây cối :

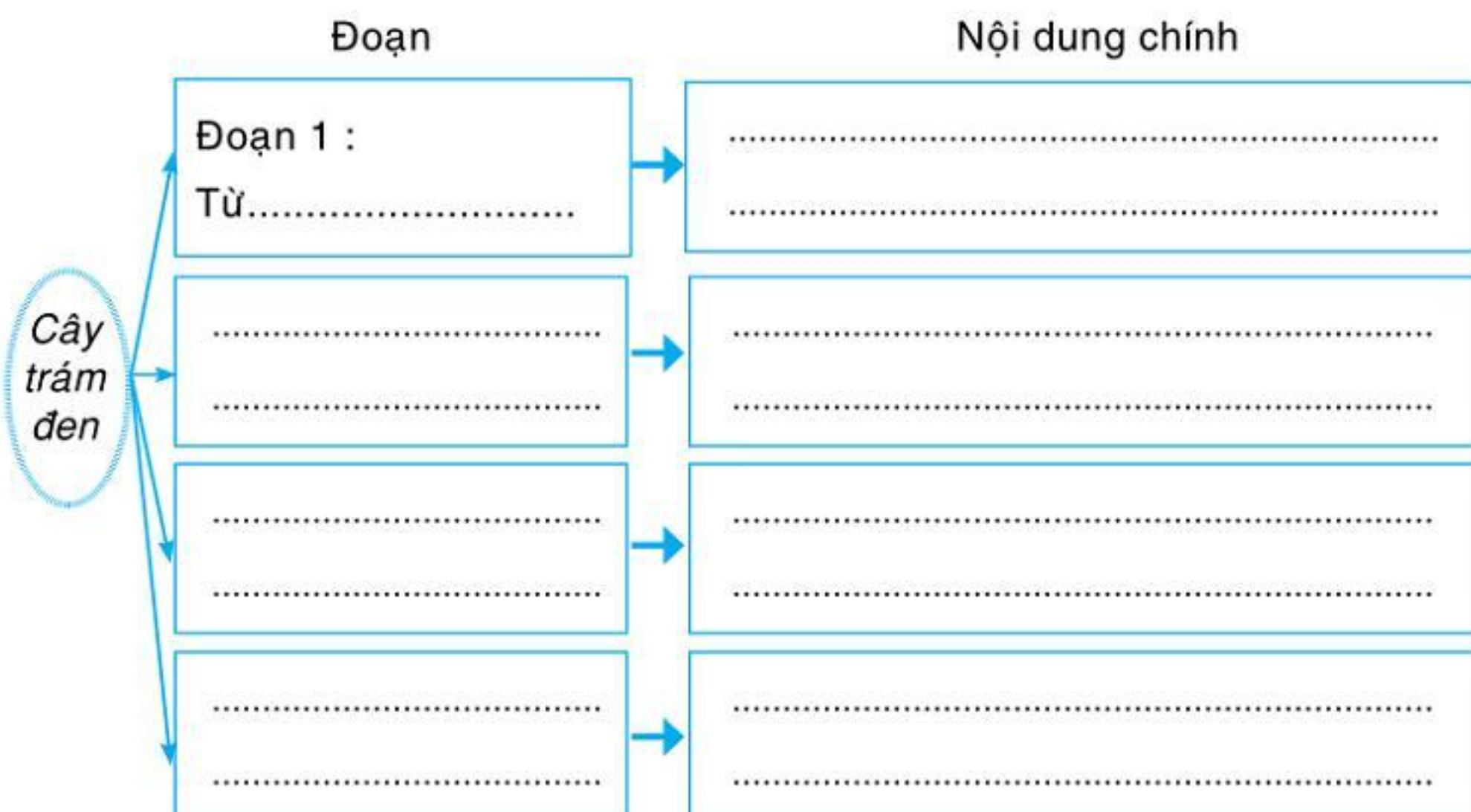


– Khi viết, hết mỗi đoạn cần.....

II. LUYỆN TẬP



1. Hãy đọc bài *Cây trám đen* (TV4, 2, tr. 53), rồi hoàn chỉnh sơ đồ sau :





2. a. Hãy ghi những từ ngữ nói về lợi ích của một loại cây mà em biết vào sơ đồ sau :

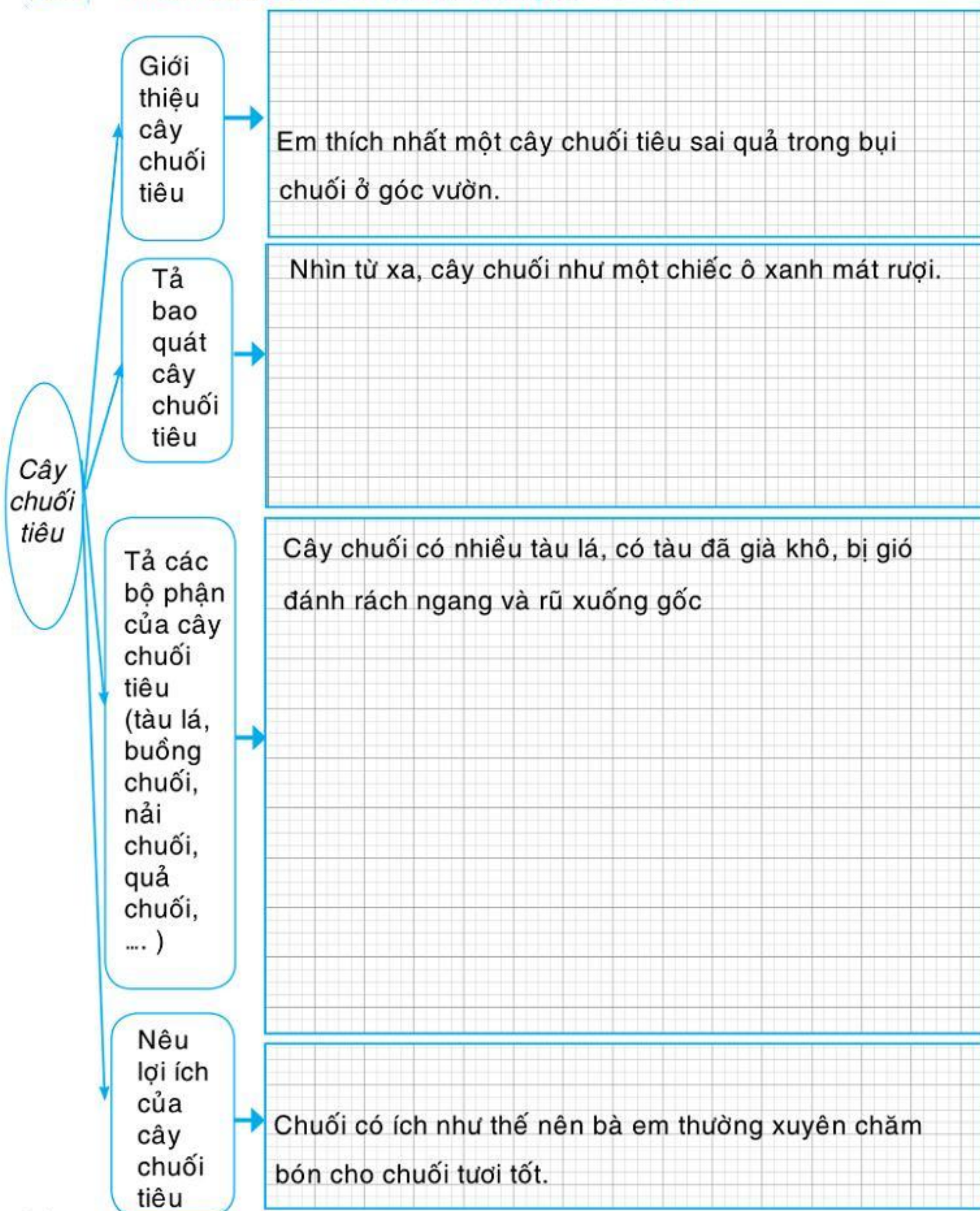
Tên cây
.....

b. Dựa vào sơ đồ đã lập ở mục a, em hãy viết một đoạn văn nói về lợi ích của một loài cây mà em biết.

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI



1. Em đọc dàn ý bài văn tả cây chuối tiêu (TV4, 2, tr.60, 61) và hoàn chỉnh bốn đoạn văn trong sơ đồ sau :



35

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG MỞ BÀI TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI



1. Hãy đọc hai đoạn có thể dùng để mở đầu cho bài văn miêu tả cây hồng nhung (TV4, 2, tr. 75) và nhận xét hai cách mở bài đó.

Đoạn	Nhận xét										Kiểu mở bài	
	Giống nhau					Khác nhau					Trực tiếp	Gián tiếp
a.												
b.												



2. Hãy dựa vào các mở bài theo cách trực tiếp tả cây phượng, cây hoa mai, cây dừa để viết các đoạn mở bài theo cách gián tiếp.

Gợi ý	Mở bài gián tiếp														
a. Không biết từ bao giờ, cây phượng vĩ đã được trồng giữa sân trường em.															
b. Trước sân nhà, ba em trồng một cây hoa mai.															

c. Đầu xóm
em có một
cây dừa.



3. Quan sát một cây mà em yêu thích và ghi nhận những điều em quan sát được vào sơ đồ sau :

Tên cây mà em
quan sát

.....

.....

Cây được trồng ở đâu ?

Do ai trồng, trồng vào dịp nào (hoặc : do ai
mua, mua vào dịp nào) ?

Ấn tượng chung của em khi nhìn cây đó như
thế nào ?

(dán hoặc vẽ hình,
ảnh của cây vào đây)

☐ gián tiếp☐ trực tiếp

Vì sao em có ý kiến như vậy ?

Vì sao em có ý kiến như vậy ?

TIẾT 1

**LUYỆN TẬP XÂY DỰNG KẾT BÀI
TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI**

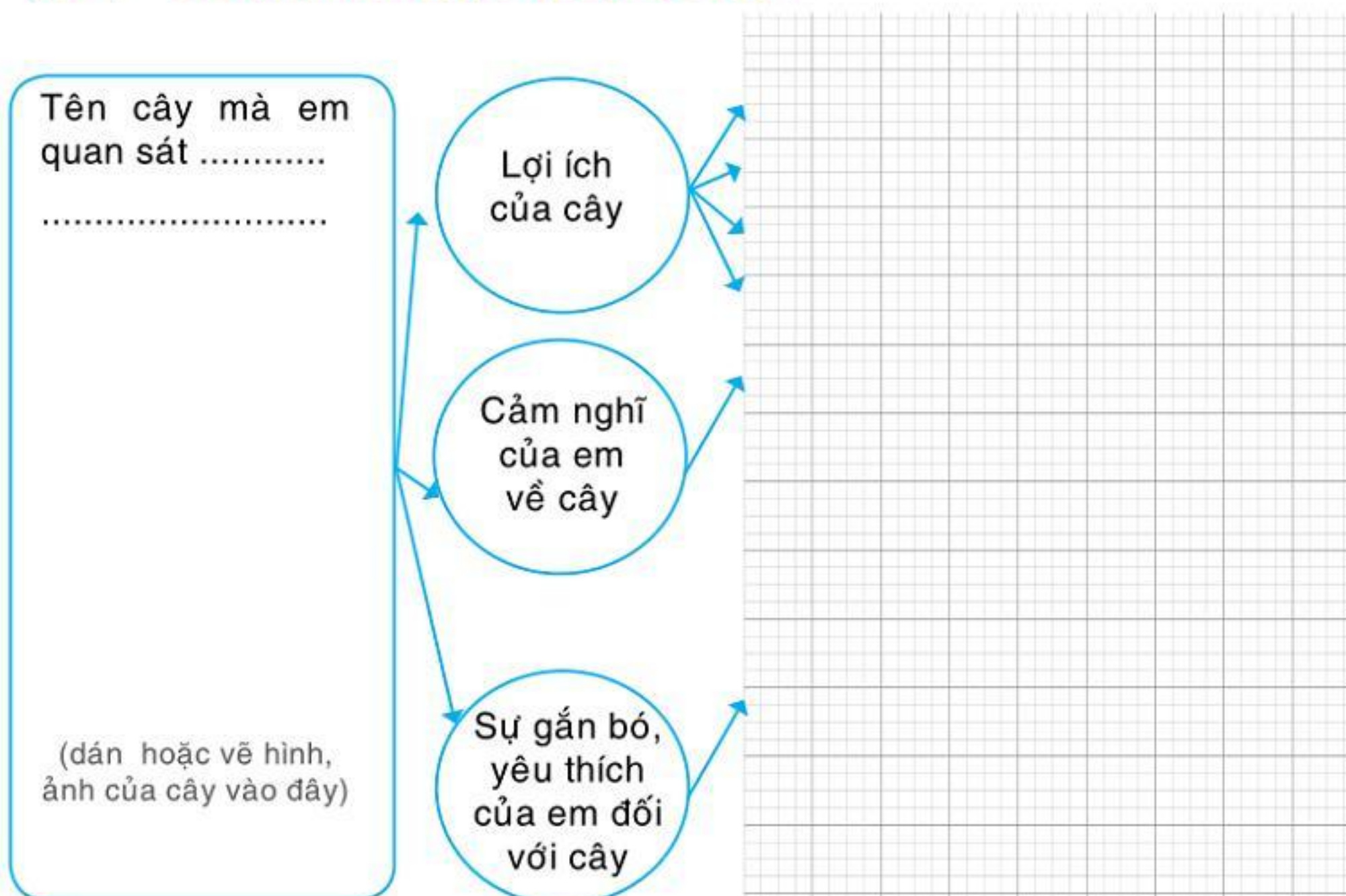


1. Hãy đọc hai câu a, b trong bài tập 1 (TV4, 2, tr. 82), nhận xét nội dung và cho biết, các câu đó có thể dùng làm kết bài không ?

Câu	Nhận xét		Có thể dùng để làm kết bài hay không ?	
	Giống nhau	Khác nhau	Có	Không
a.				
b.				



2. Quan sát một cây mà em yêu thích và ghi nhận những điều em quan sát được vào sơ đồ sau :





- Cây tre ở làng quê.
- Cây bàng ở sân trường.
- Cây dừa hoặc cây chuối mà em có dịp nhìn thấy.
- Cây hoa hoặc cây cảnh nhà em.

Đề tài em chọn	Kết bài không mở rộng	Kết bài mở rộng



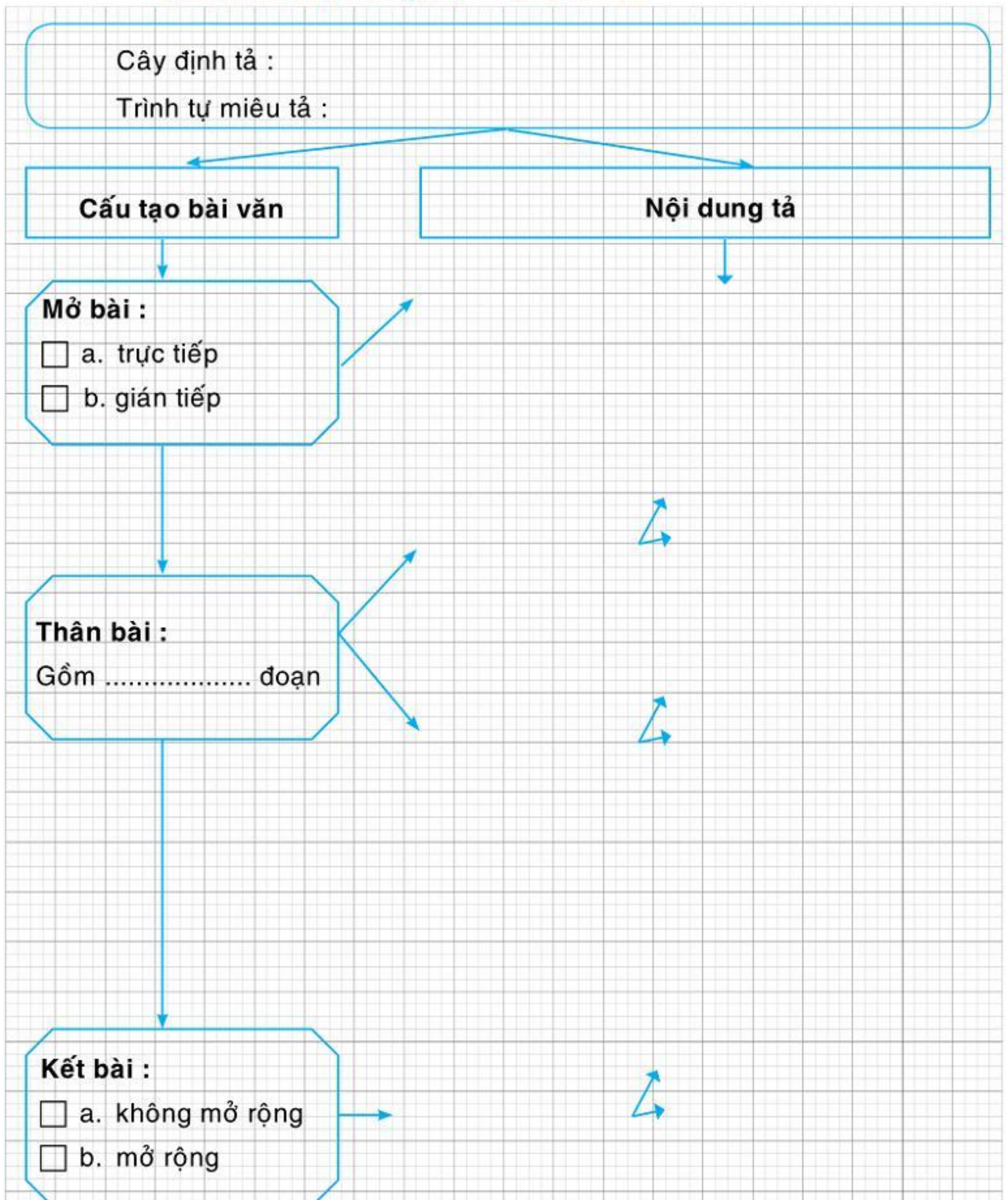
- ☐ a. Kết bài không mở rộng dễ viết hơn kết bài mở rộng.
- ☐ b. Kết bài không mở rộng có thể chỉ là một câu.
- ☐ c. Nội dung kết bài mở rộng phong phú hơn nội dung kết bài không mở rộng.
- ☐ d. Kết bài mở rộng giúp cho bài văn sinh động hơn, nhiều ý nghĩa hơn.

LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÂY CỐI

Đề bài : Tả một cây có bóng mát (hoặc cây ăn quả, cây hoa) mà em yêu thích.



1. Em hãy xây dựng dàn ý bằng cách hoàn thành sơ đồ sau :
(tham khảo phần gợi ý TV4, 2, tr. 84)





Bài làm

This image shows a full page of blank graph paper. The left margin contains horizontal dotted lines for writing. The main area of the page is covered by a uniform grid of small squares, typical of standard graph paper used for mathematics or engineering.

Nhận xét chung về bài làm :



3. Hãy chọn một đoạn hoặc một câu chưa hay theo góp ý của thầy (cô) để viết lại.

TIẾT 1**MIÊU TẢ CÂY CỐI** (Kiểm tra viết)

Em hãy chọn một trong các đề bài dưới đây và thực hiện các yêu cầu sau :

Đề 1 : Tả một cây có bóng mát.

Đề 2 : Tả một cây ăn quả.

Đề 3 : Tả một cây hoa.

Đề 4 : Tả một luống rau hoặc một vườn rau.



1. Lập sơ đồ mạng để ghi những từ ngữ bất chợt xuất hiện trong đầu em khi em nghĩ về cây em chọn tả.

Đề bài em
chọn tả :

.....



2. Em hãy dựa vào sơ đồ đã lập ở bài tập 1 để viết thành một bài văn miêu tả hoàn chỉnh.

Nhận xét
của giáo viên

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đánh giá chung về bài làm :

TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI



1. Em đọc lại bài văn mà em đã viết ở tiết trước và cho biết :

– Em tự hoàn thành bài viết của mình hay có nhờ sự góp ý, giúp đỡ của người khác ?

– Em thích đoạn văn nào nhất trong bài làm của mình, vì sao ?

– Em có bổ sung thêm những từ ngữ hoặc ý hay mà em học được từ bạn bè không ? Đó là những từ ngữ hoặc ý nào ?



3. Em hãy đọc lại và tự đánh giá bài viết của mình bằng cách đánh dấu X vào các ô trống.

- ☐ a. Bài văn đã có đủ mở bài, thân bài, kết luận.
- ☐ b. Tả cây cối theo trình tự hợp lí.
- ☐ c. Có sử dụng hình ảnh so sánh, nhân hoá.
- ☐ d. Lựa chọn được đặc điểm nổi bật để miêu tả.
- ☐ e. Thể hiện được tình cảm của người viết.
- ☐ g. Sai dưới năm lỗi chính tả.

Em đánh giá bài viết của mình đạt mức độ :

47

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Em hãy chọn một trong hai đề bài dưới đây và thực hiện các yêu cầu sau :

- Đề 1 :** Tả một đồ vật em thích.
- Đề 2 :** Tả một cây bóng mát, cây hoa hoặc cây ăn quả.

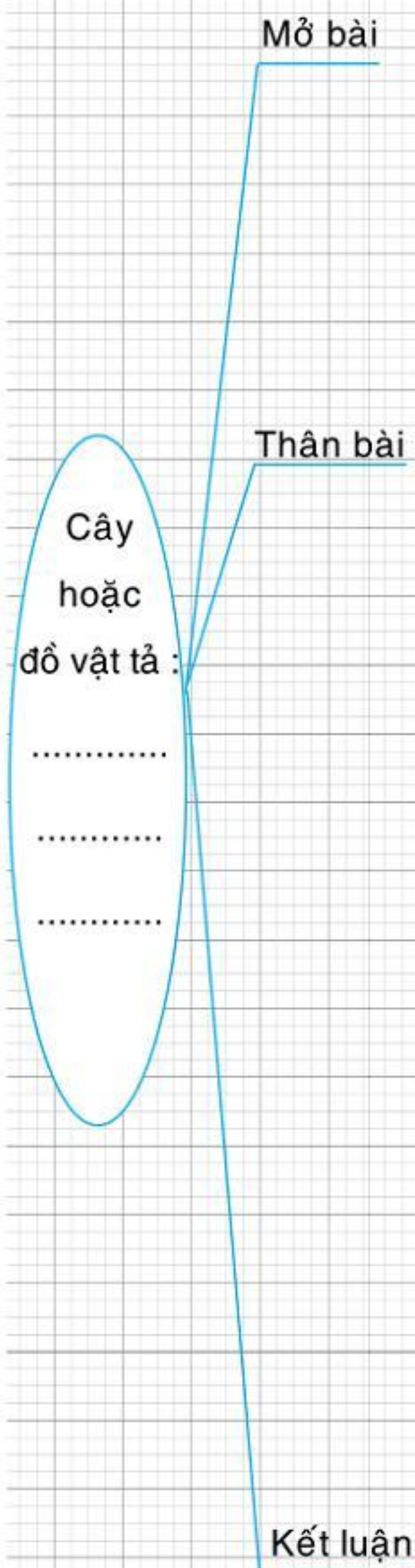


1. Lập sơ đồ mạng để ghi những từ ngữ bất chợt xuất hiện trong đầu em khi em nghĩ về vật hoặc cây chọn tả :

Đồ vật hoặc cây em chọn tả :
.....



- Cách 1 : tả từng bộ phận của cây.
- Cách 2 : tả từng thời kì phát triển của cây.)





- Dàn ý có cấu tạo đủ ba phần chưa ?
- Phần thân bài đã thể hiện được trình tự định miêu tả chưa ? Đã chọn được các chi tiết đặc sắc nhất của vật hoặc cây chưa ?
- Các ý, từ ngữ ở phần kết luận đã thể hiện được phần viết kết bài sẽ theo kiểu nào chưa ?

*** Phần góp ý của bạn :**

TIẾT 2

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (tiếp theo)

Dựa vào dàn ý miêu tả đồ vật hoặc cây em đã lập ở tiết 1, em hãy thực hiện các yêu cầu sau :



Nhận xét
của giáo viên

Phần viết của học sinh

[illegible]



Phần viết của học sinh

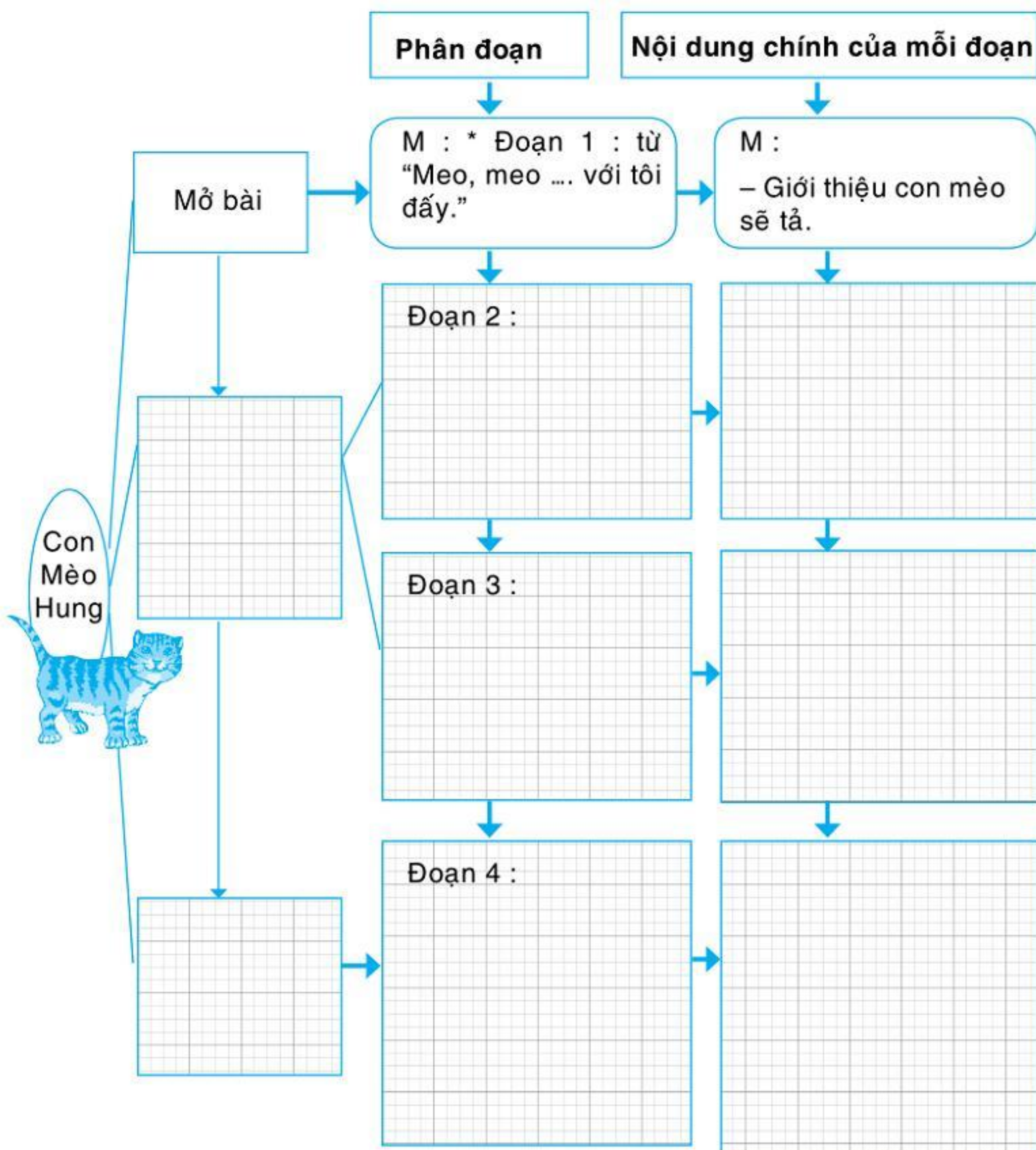
This image shows a full page of graph paper. On the left side, there is a solid vertical line creating a margin. To the right of this line are ten horizontal dotted lines, each spanning the width of the page. The rest of the page is covered by a fine grid of small squares, typical of standard graph paper used for mathematics or science.

CẤU TẠO CỦA BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT

I. NHẬN XÉT

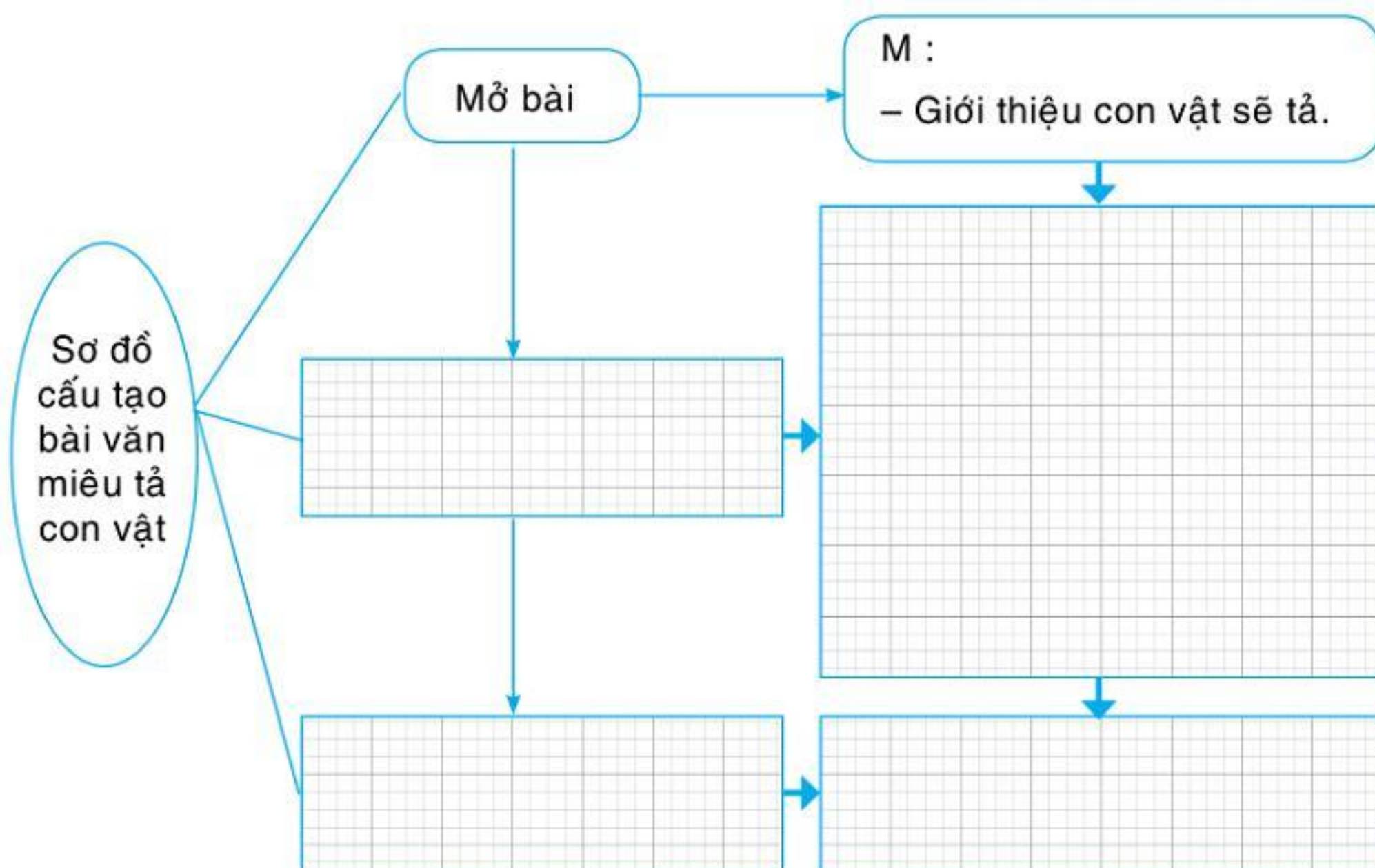


1. Đọc bài *Con Mèo Hung* (TV4, 2, tr. 112) và hoàn chỉnh sơ đồ sau :





2. Từ kết quả của bài tập 1, em hãy rút ra nhận xét về cấu tạo của bài văn miêu tả con vật bằng cách hoàn chỉnh sơ đồ sau :



II. LUYỆN TẬP



1. Hãy lập sơ đồ dàn ý chi tiết tả một vật nuôi trong nhà (gà, chim, chó, lợn, trâu, bò ...)

Tên con vật sẽ tả

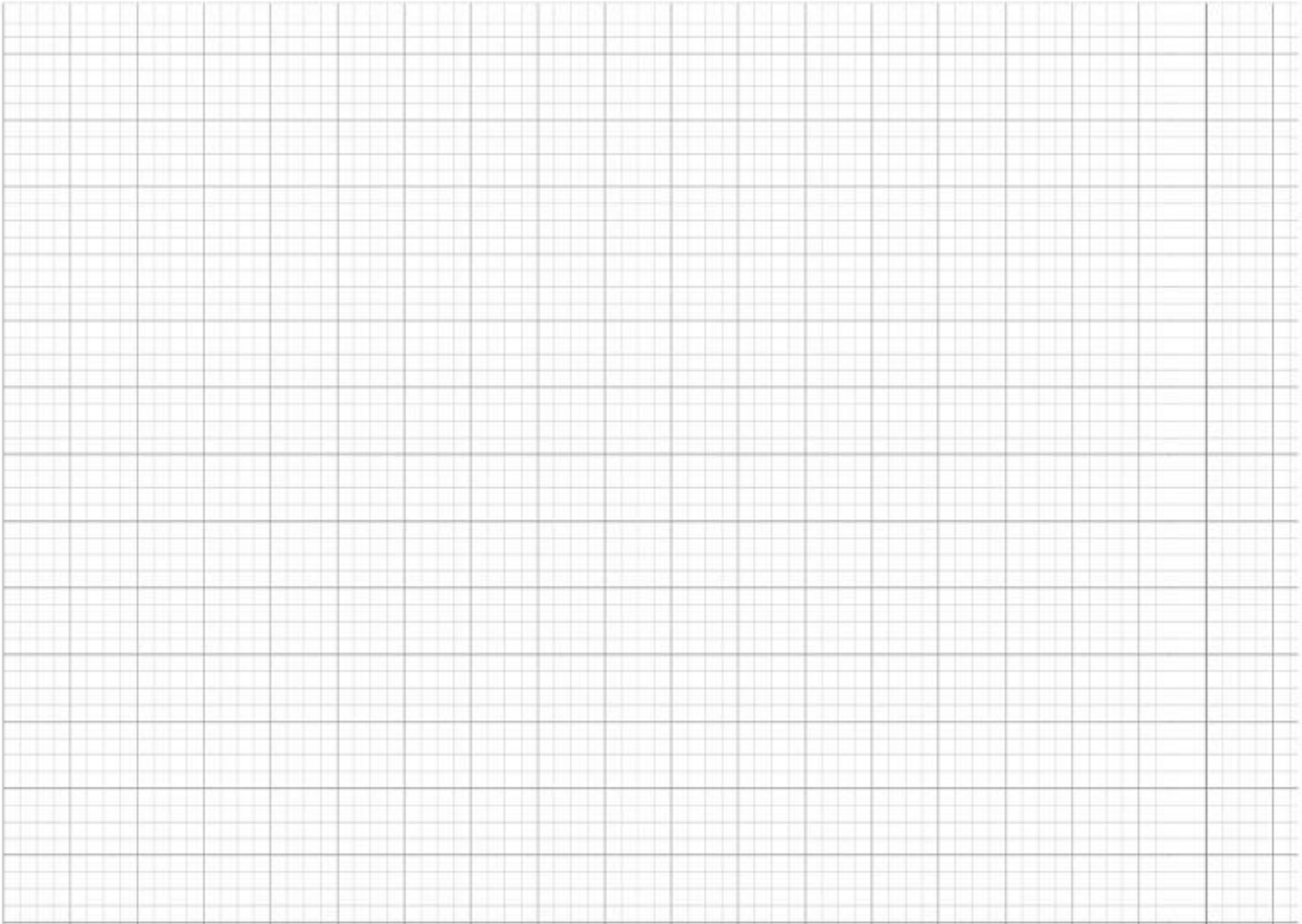
.....

.....

.....

Mở bài

[Grid area for writing the essay outline]



2. Trao đổi dàn ý em vừa lập với bạn, nhờ bạn góp ý theo các gợi ý sau :

- Dàn ý đã có cấu tạo đủ ba phần chưa ?
- Phần thân bài đã thể hiện được trình tự miêu tả chưa ? Đã chọn được các chi tiết đặc sắc nhất của con vật để tả chưa ?



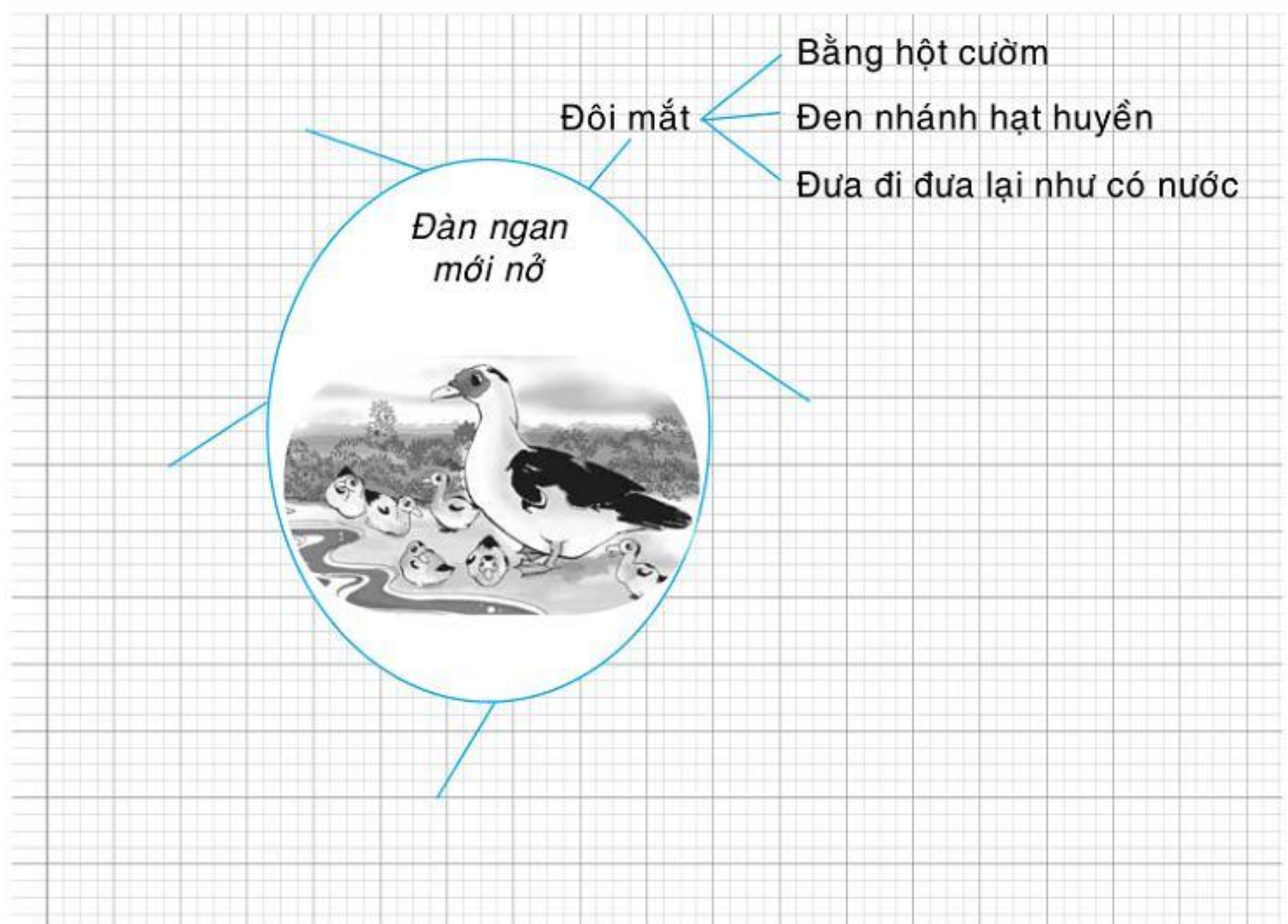
TIẾT 1

LUYỆN TẬP QUAN SÁT CON VẬT

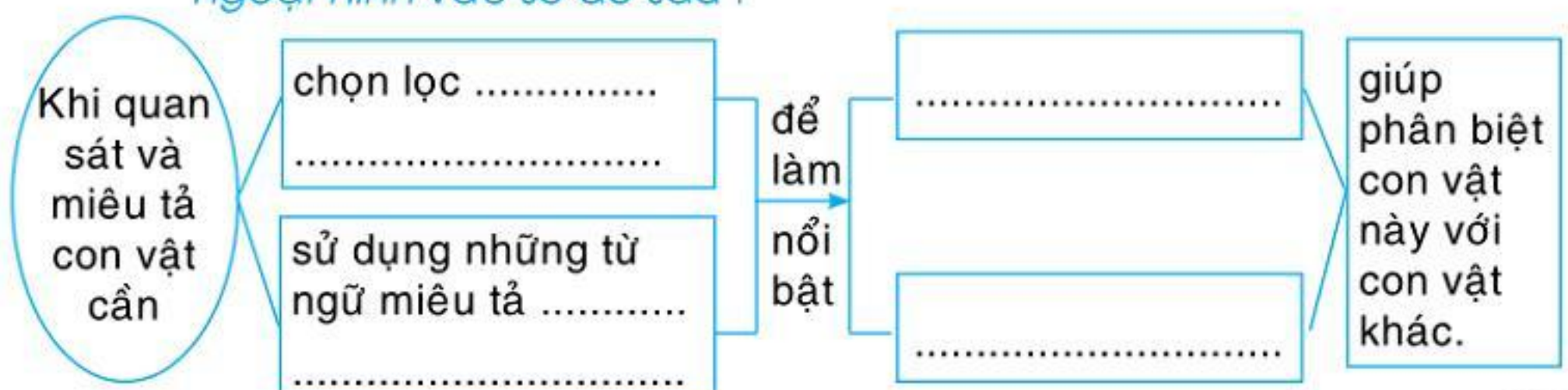
I. NHẬN XÉT



1. Đọc bài văn *Đàn ngan mới nở* (TV4, t. 2, tr. 119), xác định các bộ phận được miêu tả và từ ngữ miêu tả bộ phận đó bằng cách hoàn chỉnh sơ đồ sau :



2. Em tự rút ra kết luận về cách quan sát và miêu tả con vật bằng cách điền các từ : *hành động, các chi tiết tiêu biểu, phù hợp, ngoại hình* vào sơ đồ sau :



II. LUYỆN TẬP



1. Dựa theo sơ đồ ở bài tập 1 (phần nhận xét), em lập sơ đồ miêu tả đặc điểm ngoại hình và các hoạt động thường xuyên của con mèo (hoặc con chó) của nhà em hoặc của nhà hàng xóm.

Con vật em muốn tả :

.....

.....

.....

Tên con vật :

.....

.....

.....

Đặc điểm ngoại hình

Các hoạt động thường xuyên



2. Dựa vào sơ đồ bài tập 1, em hãy chọn tả cho bạn nghe đặc điểm ngoại hình hoặc các hoạt động thường xuyên của con vật đó và ghi lại các chi tiết, từ ngữ mà bạn đề nghị em bổ sung thêm vào sơ đồ :

Những chi tiết, từ ngữ mà bạn đề nghị bổ sung thêm :

a. Để tả đặc điểm ngoại hình con vật :

b. Để tả các hoạt động thường xuyên của con vật :

ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN



1. Em cùng mẹ đến chơi nhà họ hàng ở tỉnh khác và ở lại đó vài ngày. Mẹ em bảo : “Con hãy giúp mẹ điền vào phiếu khai báo tạm trú”. Em hãy làm giúp mẹ theo mẫu dưới đây :

Địa chỉ

Họ và tên chủ hộ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điểm khai báo tạm trú, tạm vắng số..... phường, xã.....

Quận, huyện.....Thành phố, tỉnh.....

PHIẾU KHAI BÁO TẠM TRÚ, TẠM VẮNG

1. Họ và tên :

2. Sinh ngày :

3. Nghề nghiệp và nơi làm việc :

4. CMND số :

5. Tạm trú, tạm vắng từ ngày đến ngày.....

6. Ở đâu đến hoặc đi đâu :

7. Lí do :

8. Quan hệ với chủ hộ :

9. Trẻ em dưới 15 tuổi đi theo :

.....

.....

10. Ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ đăng kí

Chủ hộ

(Kí, ghi rõ họ, tên)

(Hoặc người trình báo)

CMND : giấy chứng minh nhân dân



a. Chi tiết các thông tin em khai báo (đã đầy đủ và đúng yêu cầu chưa?).

b. Lí do cần phải khai báo tạm trú, tạm vắng.

TIẾT 1

LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÁC BỘ PHẬN CỦA CON VẬT



1. Đọc đoạn văn *Con ngựa* (TV4, 2, tr. 128) và hoàn chỉnh sơ đồ sau :

Các bộ phận của con vật được miêu tả

**Từ ngữ miêu tả đặc điểm chính
mỗi bộ phận của con vật**



M : Tai

M : To, dựng đứng



2. Quan sát các bộ phận của một con vật mà em yêu thích và thực hiện các yêu cầu sau :

a. Tìm những từ ngữ miêu tả đặc điểm của các bộ phận của con vật đó để hoàn thành sơ đồ. (Có thể tham khảo mẫu ở mục 3, TV 4, 2, tr. 128)

Các bộ phận của con vật được miêu tả

**Từ ngữ miêu tả đặc điểm chính
mỗi bộ phận của con vật**



b. Hãy trao đổi với bạn để bổ sung từ ngữ, hoàn chỉnh sơ đồ trên.



3. Hãy trao đổi sơ đồ em vừa làm ở bài tập 2 với bạn, nhờ bạn đặt các câu hỏi tìm hiểu thêm về con vật đó.

Các câu hỏi của bạn :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

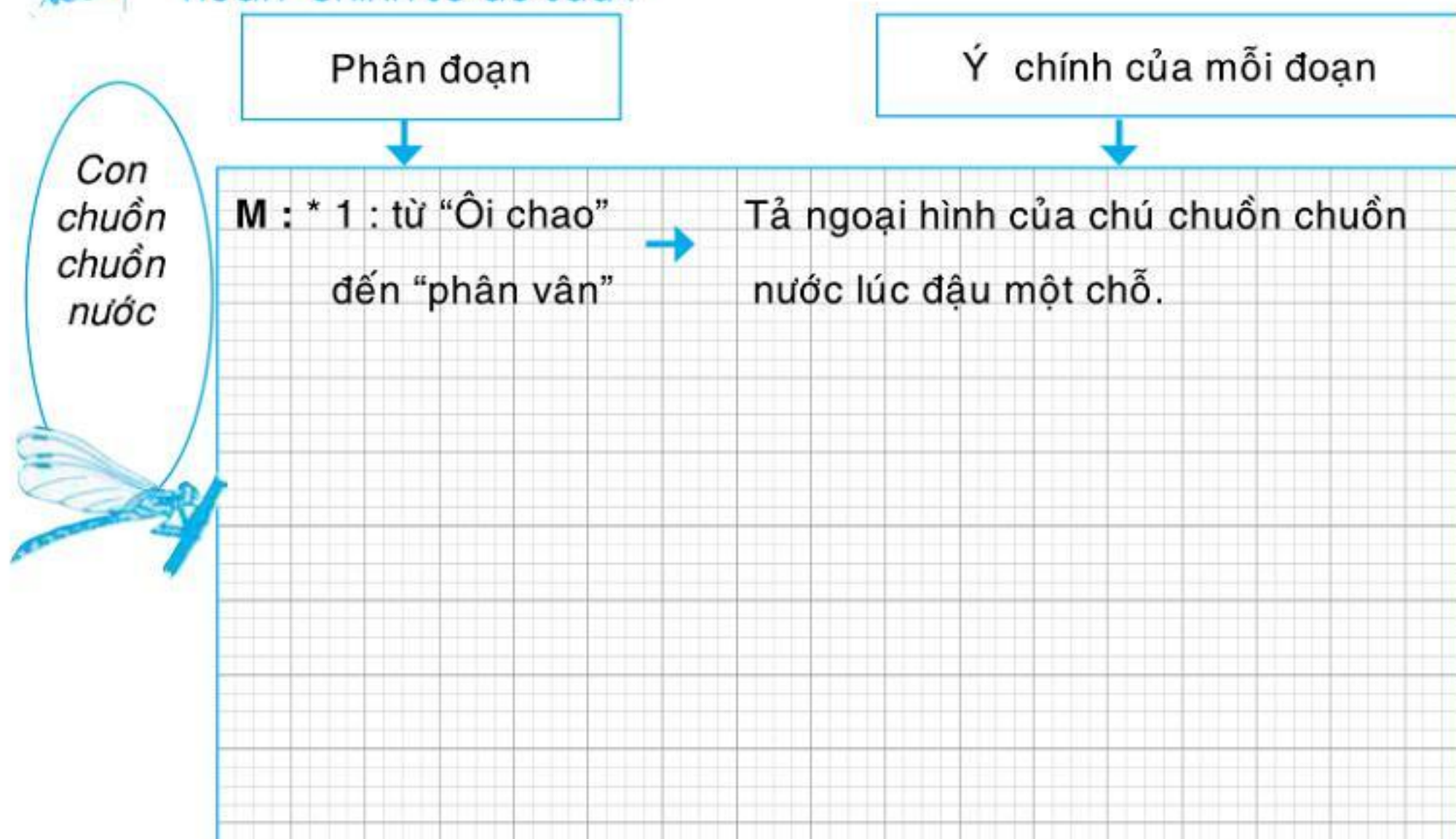
TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CON VẬT



1. Hãy đọc bài *Con chuồn chuồn nước* (TV 4, tập 2, tr .127) và hoàn chỉnh sơ đồ sau :





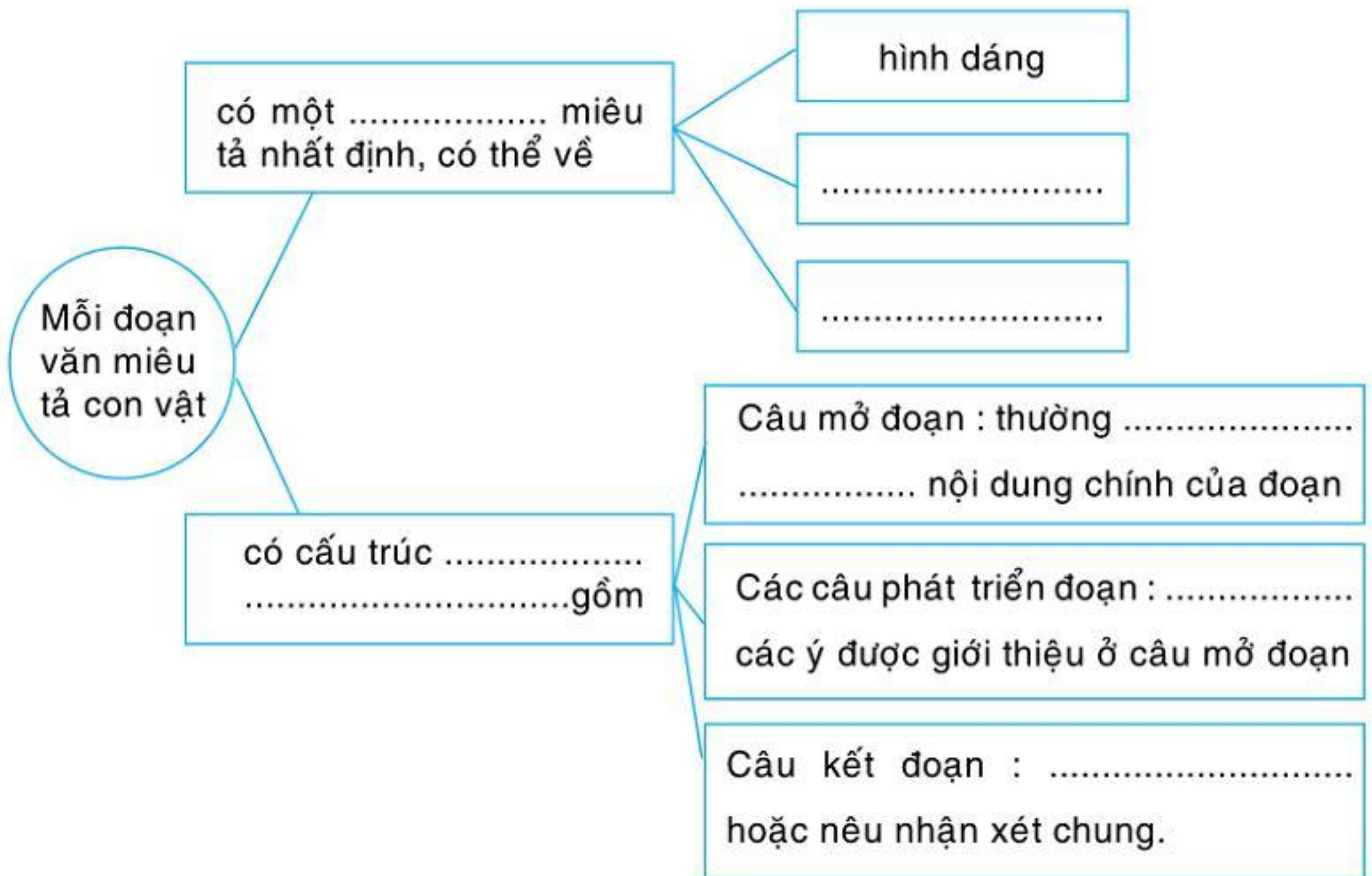
2. Hãy sắp xếp các câu sau thành một đoạn văn hợp lí bằng cách đánh số theo thứ tự vào ô trống ở đầu câu.

- ☐ Đôi mắt nâu trầm ngâm ngơ ngác nhìn xa, cái bụng mìn mướt, cổ yếm quàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc.
- ☐ Con chim gáy hiền lành, béo nục.
- ☐ Chàng chim gáy nào giọng càng trong, càng dài thì quàng cổ càng được đeo nhiều vòng cườm đẹp.

(Theo Tô Hoài)

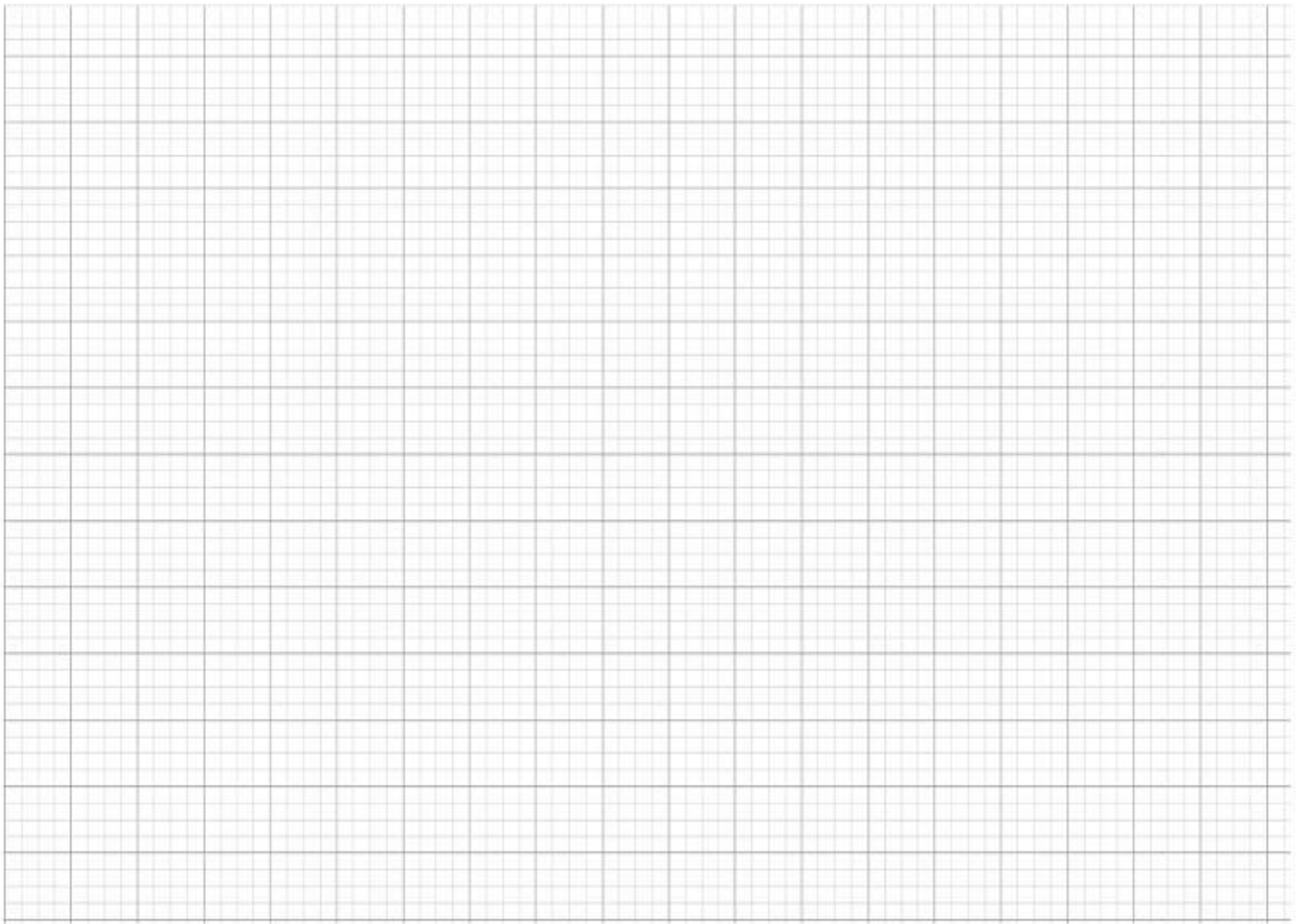


3. Em hãy điền các từ ngữ : *nội dung, hành động, hoàn cảnh, thói quen, tóm tắt, làm rõ, giới thiệu khái quát* để hoàn chỉnh sơ đồ sau :



4. Em hãy viết một đoạn văn có chứa câu mở đoạn như sau :
(Có thể tham khảo phần gợi ý ở mục 3, TV4, 2, tr. 130.)

Chú gà nhà em đã ra dáng một chú gà trống đẹp



5. Dựa vào sơ đồ tóm tắt một đoạn văn ở bài tập 3, hãy tự đánh giá đoạn văn em vừa viết.

Phần tự đánh giá



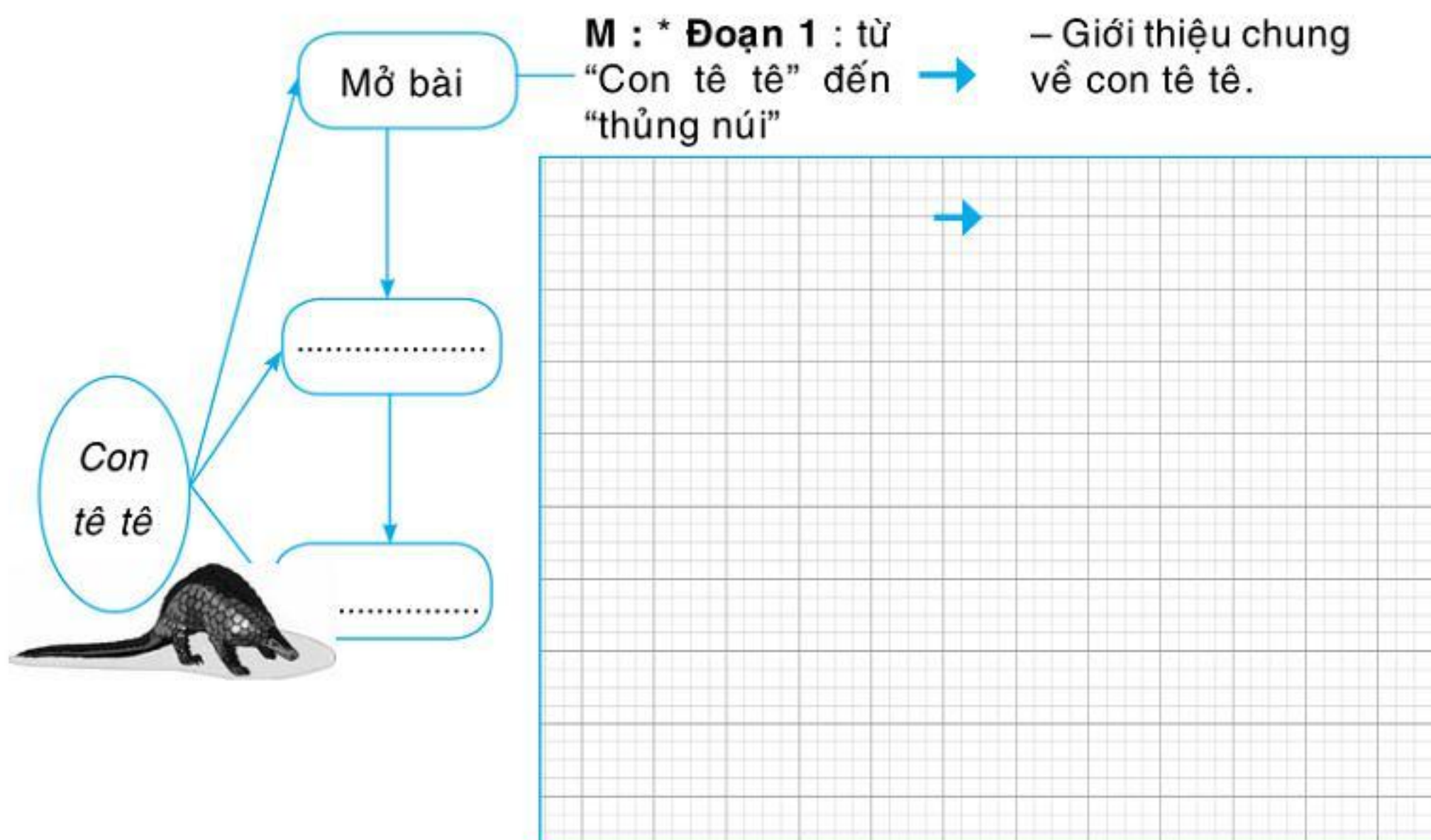
TIẾT 1

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CON VẬT

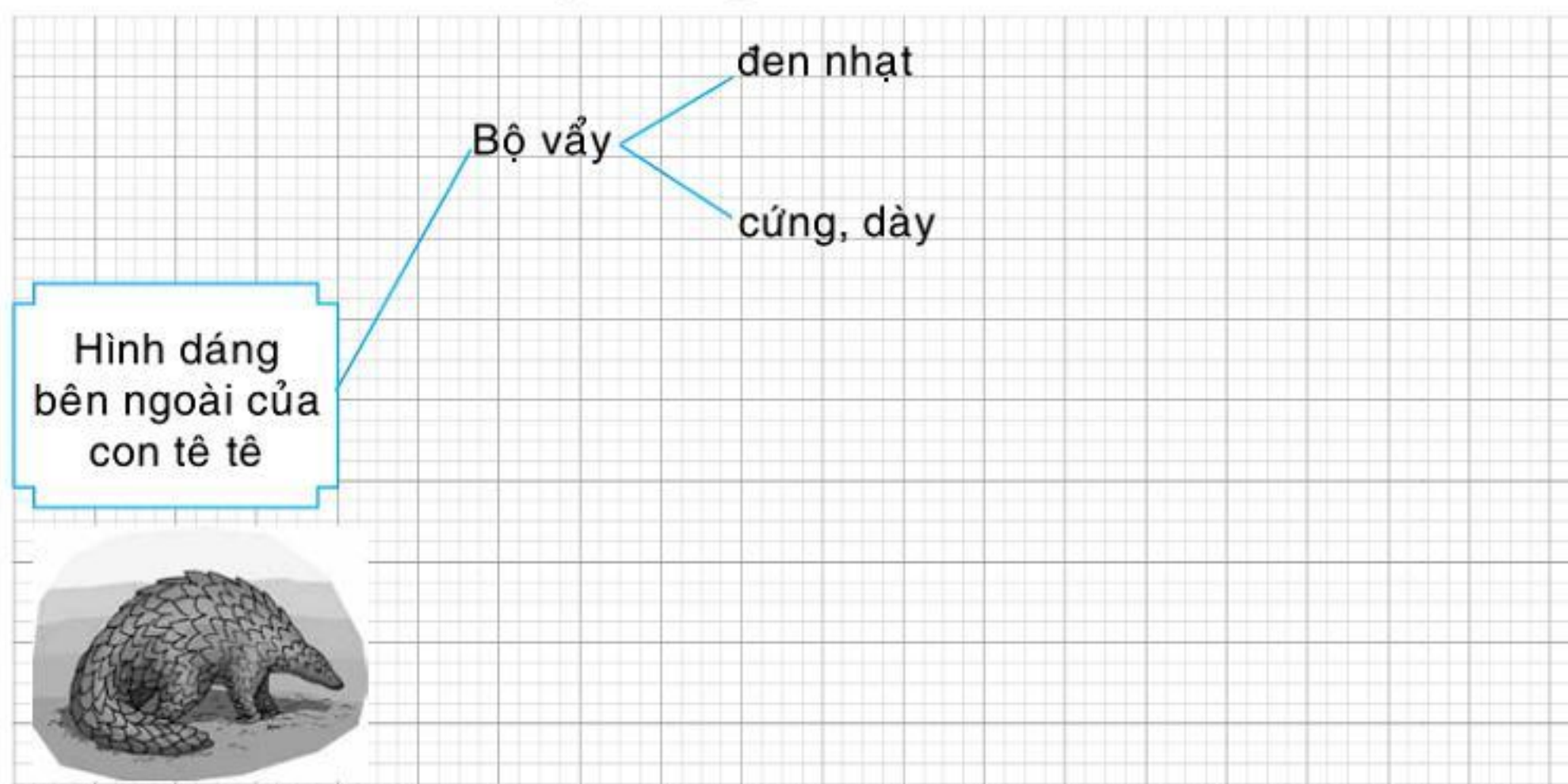


1. Hãy đọc bài *Con tê tê* (TV 4, 2, tr. 139) và hoàn chỉnh các sơ đồ sau :

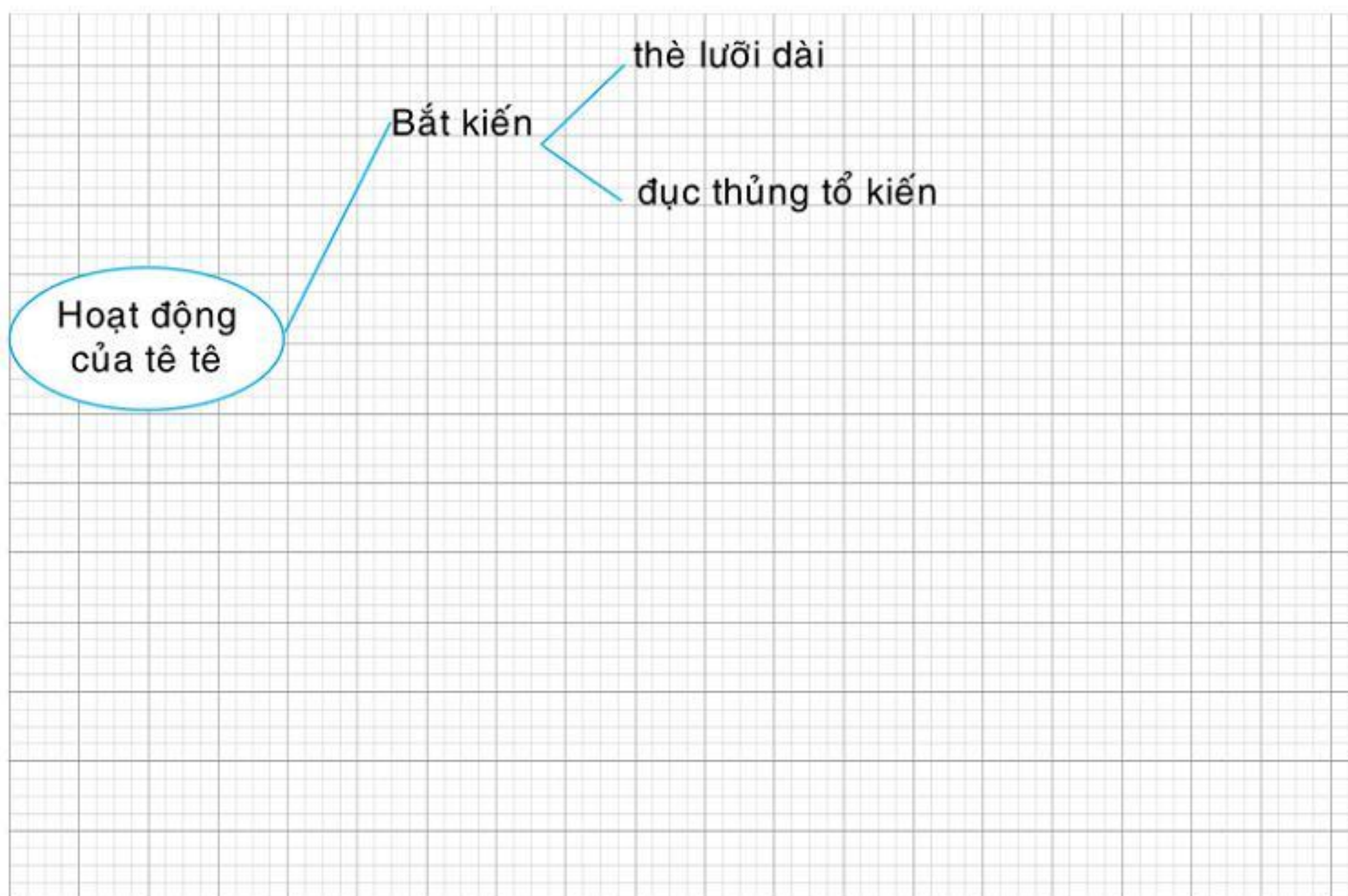
a. Sơ đồ phân đoạn bài văn với các nội dung chính :



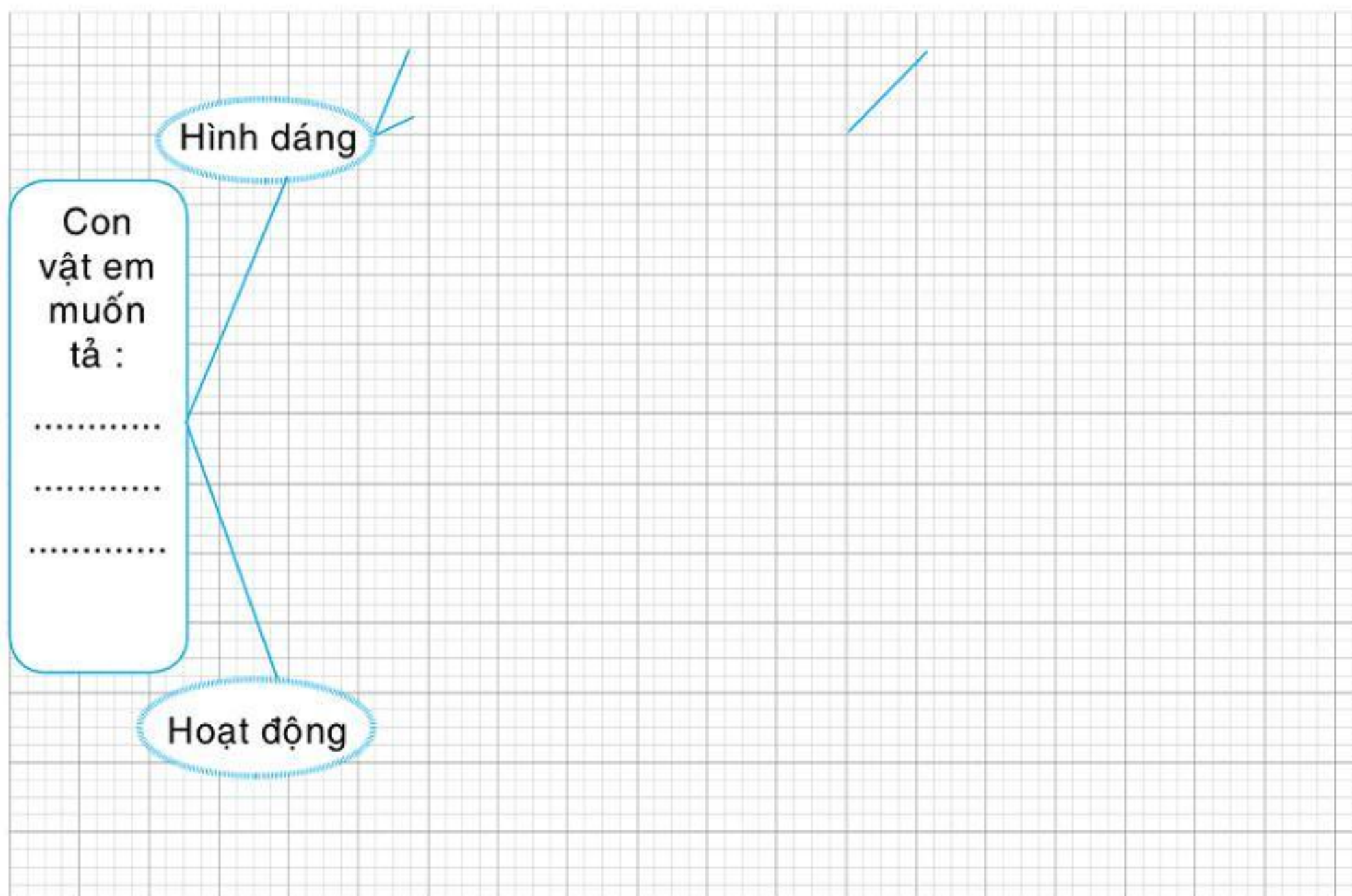
b. Sơ đồ hình dáng bên ngoài của con tê tê :



c. Sơ đồ hoạt động của tê tê :



2. Hãy quan sát một con vật mà em yêu thích rồi lập sơ đồ dàn ý tả ngoại hình và hoạt động của con vật đó.





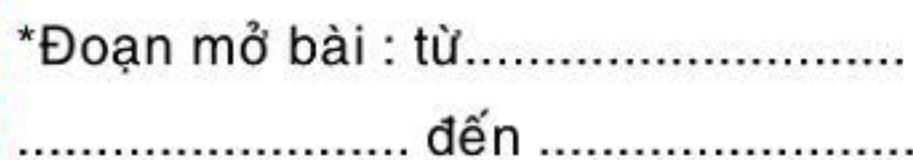
Phần bài làm của học sinh

[illegible]

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

1. Đọc bài *Chim công múa* (TV4, 2, tr. 141) và trả lời các câu hỏi sau :

a. Tìm đoạn mở bài, kết bài và cho biết đó là đoạn mở bài, kết bài theo cách nào.



Mở bài theo cách

*Đoạn kết bài : từ
đến

Kết bài theo cách

MIÊU TẢ CON VẬT (Kiểm tra viết)

Chọn một trong các đề bài dưới đây và thực hiện các yêu cầu sau :

Đề 1 : Tả một con vật nuôi trong nhà.

Đề 2 : Tả một con vật nuôi ở vườn thú.

Đề 3 : Tả một con vật em chợt gặp trên đường.

Đề 4 : Tả một con vật lần đầu tiên em thấy trên hoạ báo hay trên truyền hình, phim ảnh.



1. Lập sơ đồ mạng ý nghĩa để ghi những từ ngữ bất chợt xuất hiện trong đầu em khi em nghĩ về con vật em muốn tả :

Đề bài em
chọn tả :

.....



Bài làm

[illegible]

TIẾT 2

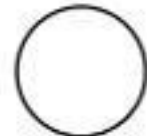
Thứ ngày..... tháng..... năm.....

ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN



1. Em hãy giúp mẹ điền những điều cần thiết vào mẫu Thư chuyển tiền theo mẫu dưới đây :

N.21 T.C.T BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM	N.21 TỔNG CÔNG TY BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THƯ CHUYỂN TIỀN <i>Phần thư phát cho người nhận</i>	THƯ CHUYỂN TIỀN Bưu cục phát hành	Gửi N.26 hay SVD Ngày TBT ĐBT
Số Họ và tên địa chỉ người nhận : Ông, bà, cô : 	Ngày gửi : N. 29..... N.24. Họ tên và địa chỉ người gửi : Ông, bà, cô..... Số tiền gửi (viết toàn chữ) : Người nhận : Ông, bà, cô :	 Ô dành cho nhân viên bưu điện viết đ Số/..... Ngày
	Trưởng bưu cục	Ô dành cho việc sửa chữa

Lí do và dấu nhận ấn chuyển hồi		 <i>Phần dành riêng để viết thư</i>
Số thứ tự ghi vào bản kê thư chuyển tiền đã trả	Căn cước của người nhận hay người làm chứng : 	
Nhật ấn ngày nhận thư chuyển tiền	Trả tiền tại <i>Ngày tháng năm 200...</i> Người làm chứng Đã nhận đủ tiền <i>Kí tên Kí tên (1)</i>	
Nhật ấn ngày trả tiền	Họ tên, người lĩnh và người làm chứng : 	
	(1) Khi lĩnh tiền, người lĩnh ghi rõ nơi, ngày tháng năm lĩnh tiền và họ tên, địa chỉ hiện tại của mình, rồi kí tên đồng thời kiểm tra tiền lĩnh được với số ghi ở mặt trước thư chuyển tiền này.	



2. Hãy trao đổi với bạn về nội dung Thư chuyển tiền ở bài tập 1 và cho biết :

a. Người nhận cần viết gì vào bức thư để trả lại bưu điện ?

.....

.....

b. Sắm vai người nhận để ghi vào phần dành cho người nhận ở mẫu đơn trên.

TIẾT 1

TRẢ BÀI VĂN MIÊU TẢ CON VẬT



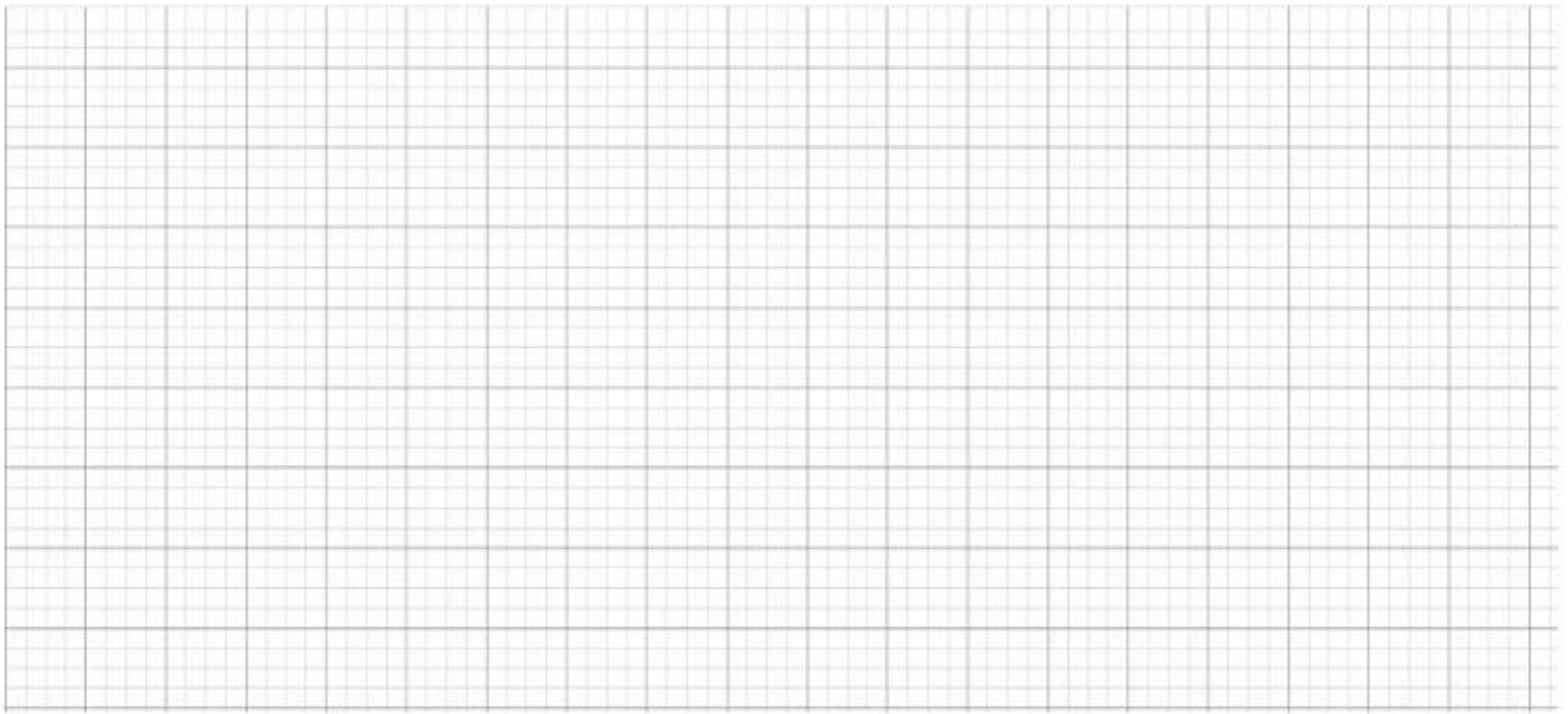
1. Hãy đọc lại và tự đánh giá bài làm của mình bằng cách đánh dấu X vào các ô trống trước những yêu cầu mà em đã thực hiện.

- ☐ a. Bài văn có đủ mở bài, thân bài, kết luận.
- ☐ b. Phần thân bài có chọn tả những đặc điểm ngoại hình tiêu biểu và một số thói quen, hoạt động chính của con vật.
- ☐ c. Có sử dụng hình ảnh so sánh, nhân hoá, các chi tiết miêu tả sinh động.
- ☐ d. Thể hiện được tình cảm của người viết.
- ☐ e. Sai dưới năm lỗi chính tả.

* Đánh giá bài viết của mình đạt mức độ :



2. Dựa vào lời phê của giáo viên để sửa những chỗ sai trong bài (có thể viết lại những câu sai chính tả, ngữ pháp, thiếu ý cho đúng hoặc chọn một đoạn văn chưa hay để viết lại cho tốt hơn).



3. Trao đổi bài với bạn, chép lại những câu văn miêu tả có sử dụng biện pháp so sánh hoặc nhân hoá của bạn mà em thích.



TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN



1. Hãy giúp mẹ điền những những điều cần thiết vào các phần bỏ trống trong bức điện chuyển tiền cho ông bà sau đây :

N3 VNPT Bưu cục phát hành 	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ĐIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI	Chú dẫn chuyển : Số liên tục chuyển : Chuyển đi : Ngày, giờ : Điện báo viên :
Mào đầu Từ Số Tiếng Ngày Giờ Dịch vụ đặc biệt Điện chuyển tiền số : ĐCT Phần khách hàng viết Họ tên người gửi : Địa chỉ (cần chuyển đi thì ghi) : Số tiền gửi : (Bằng số trước và bằng chữ sau) Họ tên người nhận : Địa chỉ : Bưu điện tỉnh trả tiền : Tin tức kèm theo (nếu có) :		
Chữ kí kiểm soát	Ô dành cho việc sửa chữa	 Ngày..... tháng..... năm 20 Giao dịch viên (Kí tên và đóng dấu)



2. Em hãy điền những thông tin cần thiết vào giấy đặt mua báo chí dưới đây :

- Em có thể đặt cho mình một số báo chí dành cho thiếu nhi như : Nhi đồng, Nhi đồng cười, Thiếu niên Tiền phong, Khăn quàng đỏ, Rùa vàng,
- Em cũng có thể chọn đặt mua cho ông bà, bố mẹ, anh chị những tờ báo khác như : Thanh niên, Tuổi trẻ, Phụ nữ, Tiền phong, Hoa học trò, Mực tím,
- Bưu điện thường nhận đặt báo cho từng quý (3 tháng), 6 tháng hay cả năm.

PH. 19a TỔNG CÔNG Tİ BCVT VIỆT NAM		CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc					
Giấy đặt mua báo chí trong nước							
Tên độc giả : Địa chỉ : Đặt mua các loại báo chí dưới đây :				Số : <table border="1" style="width: 100%; height: 100px;"> <tr> <td style="width: 50%; text-align: center;">(1)</td> <td style="width: 50%; text-align: center;">(2)</td> </tr> </table>		(1)	(2)
(1)	(2)						
TÊN BÁO CHÍ	Thời hạn		Số lượng 1 kì	Giá tiền 1 tháng (3) tháng	Thành tiền		
	Từ tháng	Đến tháng					
			Cộng :				
Thành tiền (viết bằng chữ)							
.....							
Nhận đặt mua bì số...../Q Kí tên		Kế toán trưởng Kí tên		Ngày.....thángnăm 20..... Thủ trưởng đơn vị đặt mua (kí tên và đóng dấu)			
(1) Để ghi vào sổ PH.1 (2) Chữ kí của kiểm soát viên (3) Nếu giá bình quân có số lẻ thì ghi theo dạng phân số hoặc bỏ trắng không ghi.							



3. Trao đổi với bạn bài tập 1, 2 em đã làm để giúp nhau hoàn chỉnh thông tin (đầy đủ, chính xác).

TIẾT 1

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

Em hãy đọc một đoạn trích từ cuốn sách phổ biến khoa học viết về chim bồ câu (TV4, 2, tr. 165) và thực hiện các yêu cầu sau :



1. Ghi những chi tiết nói về chim bồ câu vào sơ đồ sau :

Chim bồ câu



2. Dựa vào sơ đồ ý nghĩa vừa lập ở bài tập 1, em hãy viết một đoạn văn miêu tả hoạt động của chim bồ câu.

Nhận xét của giáo viên	Phần viết của học sinh
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



3. Hãy viết lại sơ đồ cấu tạo bài văn miêu tả con vật và cho biết đoạn văn em vừa viết ở bài tập 2 thuộc phần nào trong sơ đồ.

Sơ đồ cấu tạo bài văn miêu tả con vật	Đoạn văn ở bài tập 2 thuộc phần



4. Hãy đọc diễn cảm đoạn văn em viết ở bài tập 2 cho bạn nghe và nhờ bạn góp ý theo gợi ý sau :

- Đoạn văn có đủ mở đoạn, phát triển đoạn và kết đoạn chưa ?
- Phần phát triển đoạn có miêu tả được các hoạt động chính của chim bồ câu không ?

– Đoạn văn có sử dụng các mẫu câu so sánh hoặc nhân hoá để làm nội dung miêu tả sinh động chưa ?

*** Phần góp ý của bạn :**

TIẾT 2

Thứ ngày..... tháng..... năm.....

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (tiếp theo)



1. Em hãy lập sơ đồ dàn ý miêu tả ngoại hình một con vật mà em yêu thích.

Các bộ phận
bên ngoài
định tả (ngoại
hình) của con

.....

.....

.....



Phần viết của học sinh

[illegible]



Phần viết của học sinh

[illegible]

1/ Phần tự nhận xét về các đoạn văn em đã viết ở trên :

- ☐ a. Câu văn đủ ý, dễ hiểu.
- ☐ b. Có sử dụng biện pháp nhân hoá.
- ☐ c. Có sử dụng biện pháp so sánh.
- ☐ d. Sai dưới hai lỗi ngữ pháp.
- ☐ e. Sai dưới năm lỗi chính tả.

MỤC LỤC

Trang

Kí hiệu dùng trong sách

2

Tuần	Tiết	Nội dung	
19	1	Luyện tập xây dựng mở bài trong bài văn miêu tả đồ vật	3
	2	Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả đồ vật	5
20	1	Miêu tả đồ vật (Kiểm tra viết)	8
	2	Luyện tập giới thiệu địa phương	11
21	1	Trả bài văn miêu tả đồ vật	14
	2	Cấu tạo bài văn miêu tả cây cối	15
22	1	Luyện tập quan sát cây cối	19
	2	Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối	23
23	1	Luyện tập miêu tả các bộ phận của cây cối	27
	2	Đoạn văn trong bài văn miêu tả cây cối	30
24		Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả cây cối	34
25		Luyện tập xây dựng mở bài trong bài văn miêu tả cây cối	36
26	1	Luyện tập xây dựng kết bài trong bài văn miêu tả cây cối	39
	2	Luyện tập miêu tả cây cối	41
27	1	Miêu tả cây cối (Kiểm tra viết)	44
	2	Trả bài văn miêu tả cây cối	46
28	1	Ôn tập giữa học kì II	48
	2	Ôn tập giữa học kì II (tiếp theo)	51
29		Cấu tạo của bài văn miêu tả con vật	54
30	1	Luyện tập quan sát con vật	57
	2	Điền vào giấy tờ in sẵn	59
31	1	Luyện tập miêu tả các bộ phận của con vật	61
	2	Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả con vật	62
32	1	Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả con vật	65
	2	Luyện tập xây dựng mở bài, kết bài trong bài văn miêu tả con vật	67

33	1	Miêu tả con vật (Kiểm tra viết)	70
	2	Điền vào giấy tờ in sẵn	73
34	1	Trả bài văn miêu tả con vật	75
	2	Điền vào giấy tờ in sẵn	77
35	1	Ôn tập cuối học kì II	79
	2	Ôn tập cuối học kì II (tiếp theo)	81

Chịu trách nhiệm xuất bản :

Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc NGŨT NGÔ TRẦN ÁI
Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập GS.TS VŨ VĂN HÙNG

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung :

Phó Tổng biên tập PHAN XUÂN KHÁNH
Phó Giám đốc phụ trách Công ty CP DVXBGD Gia Định
TRẦN THỊ KIM NHUNG

Biên tập lần đầu và tái bản :

HUỲNH THANH TRÀ

Trình bày bìa :

PHẠM NGỌC NGÀ

Biên tập kĩ – mĩ thuật :

TRẦN NGUYỄN ANH TÚ

Sửa bản in :

THANH TRÀ

Chế bản :

CÔNG TY CỔ PHẦN DVXBGD GIA ĐỊNH

Công ti CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Gia Định –
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

RÈN KĨ NĂNG TẬP LÀM VĂN LỚP 4 - TẬP HAI

Mã số :

Số đăng kí KHXB :

In cuốn (QĐ in số) khổ 19 x 27 cm

In xong nộp lưu chiểu tháng năm 201....